|  |  |
| --- | --- |
| UBND QUẬN HÀ ĐÔNGTRƯỜNG TH AN HƯNGSố: 98/KH-THAH | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập – Tự do – Hạnh phúc *Hà Đông, ngày 12 tháng 9 năm 2022* |

KẾ HOẠCH

Giáo dục nhà trường Năm học 2022 - 2023

**I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH**

*Căn cứ Quyết định số 2159/QĐ-BGDĐT ngày 05/8/2022 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2022-2023 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;*

*Thực hiện Chỉ thị số 1112/CT-BGDĐT ngày 19/8/2022 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc thực hiện nhiệm vụ trọng tâm năm học 2022-2023;*

*Công văn số 4088/BGDĐT-GDTH, ngày 25/8/2022 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục tiểu học năm học 2022-2023;*

*Căn cứ Quyết định số 2865/QĐ-UBND, ngày 12/8/2022, của UBND Thành phố Hà Nội về việc ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2022-2023 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn thành phố Hà Nội;*

*Căn cứ Công văn số 2598/SGDĐT-GDTH, ngày 31/8/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2022-2023;*

*Căn cứ Chỉ thị số 17/CT-UBND, ngày 07/9/2022 về việc thực hiện nhiệm vụ trọng tâm năm học 2022-2023 của thành phố Hà Nội;*

 *Thông tư 01/2017 TT – BGD ĐT ngày 26/01/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn giáo dục quốc phòng và an ninh trong trường tiểu học, trung học cơ sở;*

 *Thông tư số 32/2018/TT-BGD ĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình GDPT;*

 *Quyết định 16/QĐ- BGD ĐT ngày 05/5 /2006 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Chương trình GDPT;*

 *Công văn số 344/BGD ĐT-GDTrH ngày 24/01/2019 của Bộ giáo dục và đào tạo về việc hướng dẫn triển khai Chương trình giáo dục phổ thông;*

 *Công văn số 1106/BGDĐT-GDTrH ngày 20/3/2019 của Bộ giáo dục và đào tạo về việc biên soạn và tổ chức thực hiện nội dung giáo dục địa phương trong chương trình giáo dục phổ thông;*

 *Công văn số 3535/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 của Bộ GD&ĐT về việc Hướng dẫn nội dung Hoạt động trải nghiệm cấp tiểu học trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018 từ năm học 2020-2021;*

 *Công văn số 3536/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 của Bộ GD&ĐT về việc biên soạn, thẩm định nội dung giáo dục địa phương cấp Tiểu học trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và tổ chức thực hiện từ năm học 2020-2021;*

 *Công văn số 2345/BGD ĐT-GDTH ngày 07/6/2021 của Bộ Giáo dục và đào tạo về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường cấp Tiểu học;*

*Công văn số 3799/CV – BGD ĐT ngày 01/9/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thực hiện kế hoạch giáo dục đối với lớp 5 đáp ứng yêu cầu Chương trình GDPT 2018;*

 *Kế hoạch 3464/KH-SGD ĐT ngày 16/8/2018 của Sở Giáo dục Đào tạo Hà Nội về việc triển khai dạy lồng ghép GD QPAN trong trường Tiểu học.*

 *Căn cứ Đề án số 03/ĐA-QU ngày 09/12/2020 của Quận ủy Hà Đông về việc “Nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo và hướng nghiệp dạy nghề quận Hà Đông giai đoạn 2020-2025”*

 *Kế hoạch số 869/KH PGDĐT ngày 09 tháng 9 năm 2022 của Phòng GD&ĐT quận Hà Đông về việc thưc hiện nhiệm vụ năm học 2022– 2023 cấp Tiểu học;*

Căn cứ tình hình thực tế địa phương và các điều kiện phục vụ cho công tác dạy học của nhà trường, trường Tiểu học An Hưng xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2022 - 2023 như sau:

### **II. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH NĂM HỌC 2022 - 2023**

**1. Đặc điểm tình hình kinh tế, xã hội, văn hóa địa phương**

**1. Đặc điểm tình hình kinh tế, xã hội, văn hoá địa phương**

 *1.1. Bối cảnh bên ngoài*

 *1.1.1. Thời cơ:*

 - Nhà trường được sự quan tâm, chỉ đạo, giúp đỡ của Sở GD-ĐT Hà Nội; Quận ủy, UBND Quận, Phòng GD&ĐT Quận Hà Đông; Đảng ủy, UBND phường Dương Nội cùng với sự ủng hộ nhiệt tình của Hội cha mẹ học sinh.

- Ủy ban nhân dân quận Hà Đông quan tâm đến giáo dục trong quận, đầu tư thiết bị, cơ sở vật chất đầy đủ cho nhà trường; cảnh quan trường khang trang, đẹp đẽ.

 - Đa số phụ huynh quan tâm, phối hợp cùng nhà trường giáo dục con em.

- Công nghệ thông tin phát triển, tạo điều kiện cho việc dạy và học thuận lợi. - Sở Giáo dục và Phòng Giáo dục quan tâm, chỉ đạo sát sao công tác chuyên môn, đặc biệt là triển khai thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018.

 *1.1.2. Thách thức:*

 Tiếp tục triển khai nhiệm vụ năm học 2022-2023 gắn với thực hiện nghiêm Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ Ban hành quy định tạm thời “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19”, Nghị quyết số 38/NQ-CP ngày 17/3/2022 của Chính phủ về Chương trình phòng, chống dịch COVID-19, Kế hoạch số 353/KH-BGDĐT ngày 29/3/2022 của ngành Giáo dục thích ứng với tình hình dịch COVID-19 bảo đảm tổ chức dạy và học an toàn, chất lượng. Bảo đảm an toàn trường học, chủ động, linh hoạt triển khai chương trình, kế hoạch năm học để phòng, chống dịch bệnh và thực hiện kiên trì mục tiêu chất lượng giáo dục tiểu học.

 - Chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên phải đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục nói chung và đổi mới chương trình giáo dục phổ thông nói riêng. Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, giảng dạy; trình độ ngoại ngữ; khả năng sáng tạo của cán bộ, giáo viên, nhân viên. Đội ngũ giáo viên từ việc giảng dạy theo hướng “trang bị kiến thức cho học sinh” thì nay chuyển sang dạy học theo định hướng “Phát triển năng lực và phẩm chất cho học sinh” là những thách thức đặt ra.

 *1.2. Bối cảnh bên trong*

 Xã Dương Nội trước đây, nay là phường Dương Nội đã có trên 2000 năm lịch sử. Xã Dương Nội, một xã nghèo ven đô có truyền thống hiếu học và là xã anh hùng lực lượng vũ trang. Bao đời cư tụ ở trung tâm vùng châu thổ Bắc Bộ, sát kinh đô Thăng Long, các thế hệ người Dương Nội cần cù lao động, tạo ra cơ sở kinh tế chính là nền nông nghiệp và nghề dệt the lụa với những sản phẩm nổi tiếng cả nước, đã được ghi vào sử sách và ca dao. Dương Nội cũng là đất khoa bảng, nằm trong Tứ danh hương với 7 Tiến sĩ, 43 Hương cống từ đầu thế kỷ XVIII về trước và hiện nay đã có 19 Tiến sĩ, trong đó có 02 Phó giáo sư. Trong những năm gần đây phường Dương Nội có tốc độ đô thị hoá nhanh, đã hình thành các khu đô thị mới như khu đô thị Lê Trọng Tấn, khu đô thị Dương Nội, khu đô thị An Hưng, nhiều dự án bệnh viện, trường học, tương lai phường sẽ phát triển nghề tiểu thủ công nghiệp, thương mại - dịch vụ cho thu nhập cao.

Chương trình giáo dục phổ thông được xây dựng trên cơ sở quan điểm của Đảng, Nhà nước về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; kế thừa và phát triển những ưu điểm của các chương trình giáo dục phổ thông đã có của Việt Nam, đồng thời tiếp thu thành tựu nghiên cứu về khoa học giáo dục và kinh nghiệm xây dựng chương trình theo mô hình phát triển năng lực của những nền giáo dục tiên tiến trên thế giới; gắn với nhu cầu phát triển của đất nước, những tiến bộ của thời đại về khoa học - công nghệ và xã hội; phù hợp với đặc điểm con người, văn hoá Việt Nam, các giá trị truyền thống của dân tộc

Được sự quan tâm của cấp ủy Đảng, chính quyền đoàn thể địa phương. Sự cộng tác nhiệt tình của Ban đại diện CMHS trường trong công tác vận động hỗ trợ công tác giáo dục của nhà trường.

Sự phát triển mạnh mẽ của công nghệ thông tin và truyền thông làm biến đổi suy nghĩ của phần lớn cha mẹ học sinh, nhận thức về việc học tập của nhân dân ngày càng được nâng lên, tạo điều kiện thuận lợi để nhà trường duy trì và nâng cao chất lượng giáo dục.

 **Kết quả công tác phổ cập giáo dục và xóa mù chữ năm 2021:**

 **-** Tỷ lệ huy động trẻ 6 tuổi vào lớp 1: tỷ lệ: 100%

 - Tỷ lệ trẻ 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học: số lượng 340/340; tỷ lệ 100 %.

 - Duy trì PCGD tiểu học mức độ 3

 - Duy trì Xóa mù chữ mức độ 2

 ***Bên cạnh những thuận lợi thì còn có những khó khăn, thách thức :***

 - Nhu cầu xã hội đòi hỏi chất lượng giáo dục ngày càng cao trong thời kì hội nhập. Dân cư đông, tập trung ở các khu đô thị, chưng cư và dân ở các nơi đổ về tạm trú để làm ăn buôn bán tiềm ẩn rất nhiều nguy cơ bất ổn định về an ninh, về tệ nạn xã hội...

 - Điều kiện kinh tế của nhân dân còn khó khăn do nghề nghiệp không ổn định, một số gia đình mải lo cuộc sống chưa quan tâm nhiều đến việc học hành của con em. Tâm lý lo lắng của phụ huynh học sinh khi triển khai chương trình giáo dục phổ thông 2018. Một địa bàn có 15 trường công lập và 7 trường dân lập nên việc quan tâm, tăng cường về cơ sở vật chất của các trường truyền thống gặp nhiều khó khăn, thiếu nhà đa năng, trường học được xây dựng lâu năm nên chưa đáp ứng khi thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018.

2. Đặc điểm tình hình nhà trường

*2.1 Đặc điểm học sinh nhà trường:*

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Khối | Số lớp | TSHS | Nữ | HS học 2 buổi/ngày |  HS ăn bán trú | Học sinh khuyết tật | Tỷ lệ H/S hoàn thành CT lớp học | Dự kiến Tỷ lệ H/S chưa hoàn thành CT lớp học |
| Tổng số | Số HS có hồ sơ KT |  |  |
| Số lớp | Số HS |  |  |
| Số lớp | Số HS |
| 1 | 6 | 291 | 145 | 6 | 291 | 6 | 290 | 2 | 2 | 100% | 0% |
| 2 | 7 | 356 | 163 | 7 | 356 | 7 | 354 | 1 | 1 | 100% | 0% |
| 3 | 6 | 330 | 155 | 6 | 330 | 6 | 323 | 1 | 1 | 100% | 0% |
| 4 | 6 | 304 | 134 | 6 | 304 | 6 | 300 | 3 | 3 | 100% | 0% |
| 5 | 9 | 451 | 214 | 9 | 451 | 9 | 437 | 0 | 0 | 100% | 0% |
| Tổng | 34 | 1.732 | 811 | 34 | 1732 | 34 | 1.704 | 7 | 7 | 100% | 0% |

\* Tổng số học sinh là con thương binh, con liệt sỹ: 01

\* Tổng số học sinh có sổ hộ nghèo: 0, cận nghèo: 02

\* Tổng số học sinh là con dân tộc: 18 Nữ: 04

***2.2 Tình hình cán bộ, giáo viên, nhân viên:***

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  | **Tổng số** | **Biên chế hợp đồng** | **T**.độ lý luậnCT | Đảng viên | **Trình độ đào tạo** | **Cân đối**  |
| TS | Nữ | B/chế | H/đồng | Thạc sỹ | ĐH | CĐ | TC | Thừa | Thiếu |
| **- Quản lý** | **03** | **03** | **03** | **0** | **3** | **3** | **0** | **3** | **0** | **0** | **0** | **0** |
| **- GV V.hóa** | **35** | **34** | **35** | **0** | **2** | **18** | **0** | **32** | **3** | **0** |  |  |
| **- GV C/biệt** | **9** | **8** | **9** | **0** | **0** | **4** | **0** | **7** | **2** | **0** |  |  |
| *Â.nhạc* | 2 | 2 | 2 | 0 | 0 | 0 | 0 | 2 | 0 | 0 |  |  |
| *M.thuật* | 2 | 2 | 2 | 0 | 0 | 1 | 0 | 1 | 1 | 0 |  |  |
| *Thể dục* | 2 | 1 | 2 | 0 | 0 | 1 | 0 | 2 | 0 | 0 |  |  |
| *T.Anh* | 2 | 2 | 2 | 0 | 0 | 2 | 0 | 1 | 1 | 0 |  |  |
| *Tin học* | 1 | 1 | 1 | 0 | 0 | 0 | 0 | 1 | 0 | 0 |  |  |
| **- TPT đội** | **1** | **0** | **1** | **0** | **0** | **1** | **0** | **1** | **0** | **0** |  |  |
| **- Nhân viên** | **6** | **6** | **5** | **1** | **0** | **4** | **0** | **2** | **2** | **2** |  |  |
| *Kế toán* | 1 | 1 | 1 | 0 | 0 | 1 | 0 | 1 | 0 | 0 |  |  |
| *Văn thư* | 1 | 1 | 1 | 0 | 0 | 1 | 0 | 0 | 0 | 1 |  |  |
| *Thư viện* | 1 | 1 | 1 | 0 | 0 | 1 | 0 | 0 | 0 | 1 |  |  |
| *TBị* | 1 | 1 | 1 | 0 | 0 | 1 | 0 | 0 | 1 | 0 |  |  |
| *Y tế* | 1 | 1 | 1 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 1 | 0 |  |  |
| *Thủ quỹ* | 1 | 1 | 0 | 01 | 0 | 0 | 0 | 1 | 0 | 0 |  |  |
| **- Tổng số** | **54** | **51** | **53** | **01** | **05** | **30** | **0** | **45** | **7** | **2** |  |  |

**\* Tỷ lệ giáo viên/lớp:** 1,3 giáo viên/lớp.

2.3 Cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học

- Trường được xây dựng trên khuôn viên riêng biệt có diện tích 11.556 m2

- Tổng số 34 phòng học, 03 phòng học bộ môn, 15 phòng chức năng và 01 nhà thể thao đa năng đảm bảo đủ về diện tích, được trang bị đầy đủ các trang thiết bị hiện đại phục vụ tốt hoạt động dạy, học và các hoạt động chuyên môn khác.

III. MỤC TIÊU GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG

1. *Mục tiêu chung*

 Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực. Mỗi ngày đến trường là một ngày vui. Đảm bảo môi trường lành mạnh, thân thiện, an toàn, tạo điều kiện để mỗi học sinh có cơ hội bình đẳng trong học tập và phát triển những năng lực sẵn có của từng cá nhân, giúp học sinh hình thành và phát triển những nhân tố căn bản đặt nền móng cho sự phát triển hài hòa về thể chất và tinh thần, phẩm chất và năng lực; định hướng chính vào giáo dục về giá trị bản thân, gia đình, cộng đồng và những thói quen, nề nếp cần thiết trong học tập và sinh hoạt.

 Phấn đấu đạt Trường học hạnh phúc.

 1. Tiếp tục triển khai nhiệm vụ năm học 2022-2023 gắn với thực hiện nghiêm Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ Ban hành quy định tạm thời “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19”, Nghị quyết số 38/NQ-CP ngày 17/3/2022 của Chính phủ về Chương trình phòng, chống dịch COVID-19, Kế hoạch số 353/KH-BGDĐT ngày 29/3/2022 của ngành Giáo dục thích ứng với tình hình dịch COVID-19 bảo đảm tổ chức dạy và học an toàn, chất lượng. Bảo đảm an toàn trường học, chủ động, linh hoạt triển khai chương trình, kế hoạch năm học để phòng, chống dịch bệnh và thực hiện kiên trì mục tiêu chất lượng giáo dục tiểu học.

2. Nhà trường tiếp tục thực hiện bảo đảm chất lượng, hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT (Chương trình giáo dục phổ thông 2018) đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3 và Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 (Chương trình giáo dục phổ thông 2006) đối với lớp 4, lớp 5; tổ chức thực hiện nội dung dạy học theo hướng tiếp cận Chương trình giáo dục phổ thông 2018; đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và đánh giá học sinh tiểu học; vận dụng phù hợp những thành tố tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục; tổ chức thực hiện nội dung giáo dục địa phương; chủ động triển khai nội dung giáo dục STEM; tăng cường huy động nguồn lực để thực hiện nhiệm vụ năm học.

 3. Tăng cường cơ sở vật chất đáp ứng thực hiện chương trình giáo dục phổ thông, chăm lo xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý đủ về số lượng, chuẩn hóa về trình độ đào tạo, đồng bộ về cơ cấu, nâng cao chất lượng theo chuẩn nghề nghiệp.

Tiếp tục thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 07/5/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo; tăng cường chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện các quy định về đạo đức nhà giáo.

Thực hiện quản lý, đánh giá đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục theo tiêu chuẩn nghề nghiệp;

Dự kiến phân công giáo viên dạy học lớp 4 năm học 2023-2024 để tập trung bồi dưỡng, đảm bảo 100% giáo viên dạy học lớp 4 được bồi dưỡng về Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và hướng dẫn sử dụng sách giáo khoa lớp 4 trước khi năm học 2023-2024 bắt đầu.

 4. Tăng cường nền nếp, kỷ cương, nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động giáo dục trong nhà trường. Chú trọng kết hợp dạy chữ với dạy người, giáo dục ý thức, trách nhiệm của công dân đối với gia đình - nhà trường - xã hội cho học sinh tiểu học. Thực hiện tốt các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành.

Tăng cường an ninh, an toàn trường học, tích cực phòng, chống xâm hại và bạo lực học đường; chú trọng xây dựng văn hóa học đường trong môi trường giáo dục; tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh; nâng cao ý thức trách nhiệm nghề nghiệp, đạo đức nhà giáo cho đội ngũ giáo viên, nhân viên; xây dựng cơ chế phối hợp giữa gia đình - nhà trường - xã hội trong giáo dục đạo đức, nhân cách cho học sinh. Bảo đảm thực hiện hiệu quả chương trình giáo dục thể chất, y tế trường học; phát động phong trào học bơi và phòng, chống đuối nước cho học sinh.

 5. Chú trọng đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học theo hướng phát huy tính chủ động, linh hoạt của nhà trường và năng lực tự chủ, sáng tạo của tổ chuyên môn, giáo viên trong việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học; khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp thực tiễn; vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển năng lực, phẩm chất học sinh; phối hợp giữa nhà trường, cha mẹ học sinh và các cơ quan, tổ chức có liên quan tại địa phương trong việc tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường.

Nâng cao chất lượng dạy học 2 buổi/ngày; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và quản lý giáo dục; chuẩn bị các điều kiện bảo đảm triển khai dạy học ngoại ngữ, tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018; tích cực và nâng cao hiệu quả trong công tác truyền thông. Thực hiện tốt quy chế dân chủ, nâng cao vai trò, trách nhiệm, lương tâm, đạo đức nhà giáo. Khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục tiểu học. Đôn đốc kiểm tra, giám sát các cơ sở giáo dục tiểu học trong công tác điều hành, quản lý, tổ chức các hoạt động dịch vụ giáo dục của nhà trường nhằm đảm bảo vệ sinh, an toàn, chất lượng.

2. Chỉ tiêu cụ thể: *(Có bản đăng ký chỉ tiêu năm học đính kèm)*

 **A.Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học**

Trước tình hình thực tế, nhà trường chuẩn bị tốt các phương án đảm bảo an toàn, phòng ngừa tình hình dịch bệnh trên cơ sở hướng dẫn của ngành Y tế và ngành Giáo dục; nâng cao ý thức, trách nhiệm và tăng cường các biện pháp phòng chống dịch cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lý trong trường học; duy trì vệ sinh môi trường trong trường học và các phương án bảo đảm sức khỏe cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lý.

Chủ động chuẩn bị sẵn sàng các kịch bản, phương án tổ chức dạy học theo các hình thức linh hoạt, phù hợp với tâm sinh lý học sinh phòng trường hợp xảy ra dịch bệnh tại địa phương, nhà trường trên cơ sở đánh giá tổng kết, rút kinh nghiệm từ các năm học vừa qua để thực hiện hiệu quả, đảm bảo duy trì mục tiêu chất lượng giáo dục.

***2.1. Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông đối với các lớp***

*a. Đối với học sinh lớp 1 và lớp 2*, *lớp 3.*

- Nhà trường xây dựng kế hoạch giáo dục và tổ chức dạy học theo hướng dẫn tại Công văn số 3036/BGDĐT-GDTH ngày 20/7/2021 về việc tăng cường chỉ đạo thực hiện nội dung giáo dục của địa phương cấp Tiểu học; Công văn số 3535/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 về việc hướng dẫn thực hiện nội dung Hoạt động trải nghiệm ở cấp tiểu học; Công văn số 3539/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 về việc hướng dẫn tổ chức dạy học Tin học và tổ chức hoạt động tin học ở cấp tiểu học; Công văn số 681/BGDĐT-GDTH ngày 04/3/3020 về việc hướng dẫn tổ chức dạy học môn Tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2; Công văn số 816/BGDĐT-GDTH ngày 09/3/2022 về việc tổ chức dạy học môn Tiếng Anh và môn Tin học theo Chương trình GDPT 2018 cấp tiểu học; Công văn số 1315/BGDĐT-GDTH ngày 16/4/2020 về việc hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp Tiểu học.

- Nhà trường đảm bảo tỷ lệ 01 phòng học/lớp; cơ sở vật chất, có đủ thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định tại Thông tư số 37/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp Tiểu học; đảm bảo tỷ lệ 1,3 giáo viên/lớp và cơ cấu giáo viên để dạy đủ các môn học và hoạt động giáo dục theo quy định.

**-** Thực hiện dạy học các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc theo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông 2018; tổ chức các hoạt động củng cố để học sinh tự hoàn thành nội dung học tập, các hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh; các hoạt động tìm hiểu tự nhiên, xã hội, văn hóa, lịch sử, truyền thống của địa phương.

- Tổ chức thực hiện hiệu quả nội dung giáo dục địa phương theo hướng dẫn tại Công văn số 3536/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019, trong đó thực hiện tích hợp nội dung giáo dục địa phương vào dạy học các môn học, hoạt động trải nghiệm theo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Ban Giám hiệu chủ động liên hệ và hướng dẫn CMHS phối hợp tổ chức các hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện của nhà trường và gia đình học sinh; lựa chọn những nội dung cần thiết để hướng dẫn CMHS tổ chức các hoạt động giáo dục học sinh ở nhà phù hợp với điều kiện của gia đình, nhằm chuẩn bị cho học sinh sẵn sàng tâm thế vào học lớp 1 và duy trì việc học tập đối với học sinh lớp 2, 3.

- Phân công giáo viên dạy lớp 1, 2, 3 đảm bảo có trình độ chuyên môn nghiệp vụ, đã tham gia tập huấn SGK lớp 1, 2, 3 tập huấn Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên năm học 2022-2023 đảm bảo nội dung bồi dưỡng về Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Tổ chức mời các tác giả sách, các thầy cô giáo về tập huấn thêm cho giáo viên toàn trường trong tháng 8/2022.

- Tăng cường công tác dự giờ thăm lớp, xây dựng các chuyên đề, các giờ dạy minh họa để rút kinh nghiệm và thống nhất chuyên môn.

*b*.  *Đối với học sinh lớp lớp 4 và lớp 5.*

Thực hiện Công văn số 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03/10/2017 về việc hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông hiện hành (Chương trình giáo dục phổ thông 2006), nhà trường xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục đối với lớp 4 và lớp 5 theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh để chủ động tiếp cận với Chương trình giáo dục phổ thông 2018, cụ thể:

- Thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học một cách hợp lý nhằm đáp ứng yêu cầu, mục tiêu giáo dục tiểu học, phù hợp với đối tượng học sinh tại địa bàn phường, đồng thời từng bước thực hiện đổi mới nội dung, phương pháp dạy học theo hướng phát triển năng lực của học sinh trên nguyên tắc: đảm bảo yêu cầu chuẩn kiến thức, kỹ năng và phù hợp điều kiện thực tế; rà soát, tinh giản những nội dung chồng chéo, trùng lặp giữa các môn học, giữa các khối lớp trong cấp học và các nội dung quá khó, chưa thực sự cấp thiết đối với học sinh tiểu học; sắp xếp, điều chỉnh nội dung dạy học theo các chủ đề học tập phù hợp với đối tượng học sinh; không cắt xén cơ học mà tập trung vào đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới cách thức tổ chức các hoạt động giáo dục sao cho nhẹ nhàng, tự nhiên, hiệu quả nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học.

- Nhà trường xây dựng kế hoạch giáo dục đảm bảo thực hiện đầy đủ nội dung các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc, yêu cầu cần đạt của chương trình; lựa chọn nội dung giáo dục tự chọn và xây dựng các hoạt động giáo dục phù hợp với nhu cầu của học sinh và điều kiện của nhà trường, địa phương, tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học, đảm bảo tính chủ động, linh hoạt của nhà trường trong việc xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục dạy học 2 buổi/ngày; thời khóa biểu cần được sắp xếp một cách khoa học, đảm bảo tỷ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, phân bổ hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh tiểu học.

- Tăng cường các hoạt động thực hành, hoạt động trải nghiệm, rèn kĩ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn, phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường và khả năng học tập của học sinh. Chú trọng giáo dục đạo đức lối sống, giá trị sống, kĩ năng sống, hiểu biết xã hội cho học sinh, phối hợp chặt chẽ với các tổ chức Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh để giáo dục học sinh hiệu quả, thiết thực.

- Tích cực, chủ động tham mưu chính quyền địa phương quan tâm đầu tư về cơ sở vật chất , nhà trường có đủ thiết bị dạy học tối thiểu, đảm bảo tỷ lệ giáo viên/lớp và cơ cấu giáo viên để dạy đủ các môn học, hoạt động giáo dục theo quy định và tổ chức dạy học 2 buổi/ngày cho học sinh.

- Tổ chức dạy học cho học sinh lớp 5 để học sinh được chuẩn bị học lớp 6 theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo hướng dẫn tại Công văn số 3799/BGDĐT-GDTH ngày 01/9/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Công văn số 3221/SGDĐT-GDPT ngày 13/9/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo.

***3. Tổ chức dạy học Ngoại ngữ, Tin học***

*a) Dạy học Ngoại ngữ, Tin học*

Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018, nhà trường tổ chức dạy học bắt buộc môn Ngoại ngữ, môn Tin học cho 100% học sinh lớp 3 từ năm học 2022-2023; tập trung các điều kiện đảm bảo dạy học theo Công văn số 816/BGDĐT-GDTH ngày 09/3/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Công văn số 889/SGDĐT-GDTH ngày 07/4/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội về việc tổ chức dạy học môn Tiếng Anh và môn Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 cấp tiểu học và các văn bản: Quyết định số 72/2014/QĐ-TTg ngày 17/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định việc dạy và học bằng tiếng nước ngoài trong nhà trường và cơ sở giáo dục khác; Công văn số 3539/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 về việc hướng dẫn tổ chức dạy học Tin học và tổ chức hoạt động tin học ở cấp tiểu học; Công văn số 681/BGDĐT-GDTH ngày 04/3/3020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Công văn số 803/SGDĐT-GDPT ngày 17 tháng 3 năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội về việc hướng dẫn tổ chức dạy học môn Tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2 theo chương trình Giáo dục phổ thông 2018.

\* Dạy học Tiếng Anh:

- Tiếp tục triển khai Chương trình môn Tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2 đảm bảo các yêu cầu được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018, thực hiện theo Công văn số 681/BGDĐT-GDTH ngày 04/3/2020 và Công văn số 803/SGDĐT-GDPT ngày 17/3/2020 của Sở GDĐT.

Đối với lớp 1, 2: Nhà trường tiếp tục phối hợp với Trung tâm ngoại ngữ Bình Minh, trung tâm ngoại ngữ Langualink triển khai việc dạy làm quen tiếng Anh có yếu tố nước ngoài với thời lượng 02 tiết/tuần (trên tinh thần tự nguyện của phụ huynh và học sinh) và việc đảm bảo các điều kiện về CSVC của nhà trường; tính pháp lý của Trung tâm đã được Sở GD & ĐT Hà Nội cấp phép để tổ chức giảng dạy làm quen Tiếng Anh cho học sinh lớp 1, 2; đội ngũ giáo viên phục vụ dạy và học; sự tự nguyện tham gia học của học sinh, chất lượng đạt chuẩn của đội ngũ giáo viên tham gia giảng dạy; thực hiện kiểm tra đánh giá theo quy định; đảm bảo tính chất làm quen của chương trình; tạo hứng thú, sự yêu thích môn học và không gây quá tải cho học sinh, nhằm giúp học sinh trải nghiệm, bước đầu hình thành kỹ năng Tiếng Anh cho học sinh khi bước vào học Tiếng Anh bắt buộc từ lớp 3 theo quy định.

- Nhà trường đã chuẩn bị đầy đủ các điều kiện cần thiết để tổ chức dạy môn Tiếng Anh là môn học bắt buộc với thời lượng 4 tiết/tuần dành cho học sinh lớp 3 từ năm học 2022 – 2023, đảm bảo các yêu cầu được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Tiếp tục triển khai Chương trình Tiếng Anh tự chọn theo Chương trình giáo dục phổ thông 2006 và Chương trình thí điểm Tiếng Anh cấp Tiểu học ban hành kèm theo Quyết định số 3321/QĐ-BGDĐT ngày 12/8/2010 đối với học sinh lớp 4 và lớp 5. Bắt buộc dạy Tiếng Anh 4 tiết/tuần cho học sinh lớp 4, lớp 5 ở những trường đủ điều kiện về đội ngũ, cơ sở vật chất (đặc biệt ở lớp 5), khi thực hiện cần có những giải pháp tiếp cận Chương trình môn Tiếng Anh theo Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 một cách linh hoạt, phù hợp để tạo tâm thế sẵn sàng cho học sinh học lên lớp 6 theo chương trình mới.

- Sách giáo khoa và tài liệu tham khảo thực hiện theo quy định của Bộ GDĐT, cụ thể: đối với lớp 1, lớp 2 lựa chọn sách giáo khoa theo danh mục sách giáo khoa đã được Bộ GDĐT ban hành và Quyết định số 1814/QĐ-UBND ngày 20/4/2021 của UBND Thành phố Hà Nội phê duyệt danh mục sách giáo khoa lớp 2, lớp 6 sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông từ năm học 2021-2022 trên địa bàn thành phố Hà Nội, Quyết định 1705/QĐ-UBND ngày 20/5/2022 của UBND thành phố Hà Nội phê duyệt danh mục sách giáo khoa lớp 3 sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn thành phố Hà Nội; đối với lớp 4 và lớp 5 thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 4329/BGDĐT-GDTH ngày 27/6/2013 và các văn bản khác của Bộ GDĐT. Khai thác triệt để các nguồn tài nguyên online, offline đã tập huấn và cung cấp cho giáo viên sử dụng đồng bộ với sách giáo khoa đã cung ứng.

 - Thực hiện đổi mới đánh giá theo hướng phát triển năng lực học sinh; tập trung vào đánh giá thường xuyên để hỗ trợ học tập; bài kiểm tra định kỳ cần đánh giá đủ cả 4 kĩ năng nghe, nói, đọc, viết. Khuyến khích giáo viên sử dụng các dự án học tập để thay thế bài kiểm tra học kỳ I.

- Tăng cường cơ sở vật chất hiện đại phục vụ dạy, học ngoại ngữ đảm bảo sự phù hợp và tính ứng dụng.

- Nhà trường thực hiện xã hội hóa theo tinh thần tự nguyện trong dạy học Tiếng Anh để tăng cường thời lượng học Tiếng Anh; dạy học Tiếng Anh qua các chủ đề Toán và Khoa học; dạy học một số môn học bằng Tiếng Anh hướng tới năng lực học song ngữ ở cấp học cao hơn; phát động phong trào giáo viên các môn học khác cùng tham gia, cùng học Tiếng Anh với học sinh; tăng cường tổ chức cho giáo viên, học sinh học Tiếng Anh qua truyền hình, các phương tiện truyền thông khác và đẩy mạnh thực hành Tiếng Anh qua các hoạt động như đọc truyện, kể chuyện, hoạt động trải nghiệm, các sân chơi, giao lưu.

+ Nhà trường triển khai phối hợp liên kết dạy Tiếng Anh bổ trợ cho học sinh đảm bảo tính tự nguyện, đồng thuận của học sinh, phụ huynh học sinh; thực hiện đúng chương trình đã được thẩm định và kế hoạch dạy học chi tiết được nhà trường xây dựng, được phòng GDĐT, Sở GDĐT phê duyệt.

***\* Dạy học môn Tin học và tổ chức hoạt động giáo dục tin học:***

- Thực hiện hướng dẫn của Bộ GDĐT về tổ chức dạy học môn Tin học và tổ chức hoạt động giáo dục tin học cấp tiểu học từ năm học 2019-2020 tại Công văn số 3539/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 và Công văn số 4235/SGDĐT-GDPT ngày 24/9/2019 của Sở GDĐT.

- ***Thực hiện công văn số*** 889/SGDĐT-GDTH ngày 07/4/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội về việc tổ chức dạy học môn Tiếng Anh và môn Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 cấp tiểu học. Nhà trườngtổ chức dạy môn Tin học là môn học bắt buộc đối với học sinh lớp 3 từ năm học 2022 - 2023, đảm bảo các yêu cầu được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Nhà trường có 01 phòng tin học, với 1 giáo viên giảng dạy nên sẽ bố trí sắp xếp TKB phù hợp để duy trì 100% số lớp, số học sinh lớp 3, lớp 4, lớp 5. Tiến hành bảo hành, bảo trì tốt phòng tin học, đảm bảo các máy đều sử dụng được để phục vụ hoạt động giảng dạy, học tập của giáo viên và học sinh.

Thực hiện có hiệu quả việc xây dựng kế hoạch giáo dục môn học; đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh. Thường xuyên bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho giáo viên Tin học, tăng cường đầu tư nâng cấp thiết bị dạy học để từng bước nâng cao chất lượng dạy học môn Tin học.

Cùng với việc tổ chức hiệu quả dạy học Tin học cho học sinh lớp 4, lớp 5 theo quy định trong chương trình, nhà trường có giải pháp phù hợp tăng cường tổ chức các hoạt động giáo dục tin học tiếp cận công nghệ số nhằm góp phần phát triển các năng lực đặc thù Tin học, Khoa học, Công nghệ cho học sinh cấp tiểu học đồng thời tạo cơ hội cho học sinh lớp 1, lớp 2 được tiếp cận với giáo dục tin học và đáp ứng sở thích, nhu cầu, phát hiện và bồi dưỡng phát triển năng lực tin học, tư duy khoa học máy tính, hình thành và nuôi dưỡng đam mê khoa học, công nghệ cho học sinh tiểu học.

*4. Tổ chức dạy học nội dung giáo dục địa phương theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018*

Triển khai thực hiện Tài liệu giáo dục địa phương đối với lớp 1; thực hiện Quyết định số 1571/QĐ-BGDĐT ngày 14/6/2022 của Bộ GDĐT về việc phê duyệt Tài liệu giáo dục địa phương lớp 1 sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông thành phố Hà Nội; tiếp tục tham mưu chỉ đạo tổ chức thực hiện biên soạn, thực nghiệm, thẩm định Tài liệu giáo dục địa phương đối với lớp 2, lớp 3; triển khai thực hiện kịp thời khi được phê duyệt. Đối với Tài liệu giáo dục địa phương lớp 4 và nội dung giáo dục “Địa phương em” trong Chương trình môn Lịch sử và Địa lí lớp 4 cấp tiểu học, thực hiện tổ chức biên soạn, thẩm định theo Công văn số 5576/BGDĐT-GDTH ngày 02/12/2021 bảo đảm kịp thời với lộ trình, thời điểm triển khai thực hiện chương trình, SGK lớp 4.

Nhà trường căn cứ vào văn bản hướng dẫn của Sở GDĐT để xây dựng kế hoạch thực hiện nội dung giáo dục của địa phương, tích hợp, lồng ghép trong kế hoạch giáo dục theo hướng dẫn của Bộ GDĐT tại Công văn số 3036/BGDĐT-GDTH ngày 20/7/2021 với hình thức linh hoạt, phù hợp với điều kiện và hoàn cảnh cụ thể của trường, địa phương, đảm bảo mục tiêu và chất lượng giáo dục. Xây dựng kế hoạch, lồng ghép, tích hợp nội dung giáo dục của địa phương vào chương trình các môn học, hoạt động trải nghiệm để phù hợp với đặc điểm tâm lý, trình độ phát triển nhận thức của học sinh theo từng khối lớp đảm bảo mục tiêu, yêu cầu cần đạt của các môn học, hoạt động giáo dục theo quy định, không gây áp lực, quá tải cho học sinh khi thực hiện.

2.6.Thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn

*a. Đối với trẻ khuyết tật*

- Nâng cao chất lượng giáo dục đối với trẻ khuyết tật theo Luật Người khuyết tật 2010 và các văn bản quy phạm pháp luật về giáo dục người khuyết tật. Căn cứ Kế hoạch thực hiện “Đề án Hỗ trợ trẻ em khuyết tật tiếp cận các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục tại cộng đồng giai đoạn 2018-2025" ban hành kèm theo Quyết định số 1463/QĐ-BGDĐT ngày 28/6/2019; Thông tư số 03/2018/TT-BGDĐT ngày 29/01/2018 Quy định về giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật; trường xây dựng, triển khai thực hiện Kế hoạch giáo dục người khuyết tật tại nhà trường.

- Bảo đảm các điều kiện để trẻ em khuyết tật được tiếp cận với giáo dục, tăng cường giáo dục hòa nhập; tăng cường tuyên truyền trong đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên về vấn đề giáo dục hòa nhập, trong đó học sinh học hòa nhập được học tập và đánh giá theo kế hoạch giáo dục cá nhân; tùy theo dạng tật, mức độ khuyết tật mà học sinh được miễn một phần, một số nội dung, một số môn học với mục tiêu giúp học sinh khuyết tật được tương tác cùng bạn bè, các em hòa nhập và yêu cuộc sống. Nhà trường thực hiện đầy đủ đúng quy định các chính sách đối với giáo viên trực tiếp giảng dạy học sinh khuyết tật theo phương thức giáo dục hòa nhập và đối với các cơ sở giáo dục có học sinh khuyết tật học hòa nhập.

- Đảm bảo 100% học sinh khuyết tật có sổ theo dõi và kế hoạch riêng từng tháng.

*b. Đối với học sinh có hoàn cảnh khó khăn, lang thang cơ nhỡ:*

Thực hiện Thông tư số 39/2009/TT-BGDĐT ngày 19/12/2009 của Bộ GD&ĐT ban hành quy định giáo dục hòa nhập cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn. Đánh giá và xếp loại học sinh có hoàn cảnh khó khăn cần căn cứ vào mức độ đạt được so với nội dung và yêu cầu đã được điều chỉnh theo quy định tại Thông tư số 39/2009/TT-BGDĐT ngày 19/12/2009.

***7. Nâng cao hiệu quả phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và phương pháp, hình thức đánh giá***

*a) Thực hiện linh hoạt các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học*

Căn cứ vào điều kiện thực tế của địa phương, nhà trường thực hiện linh hoạt phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh; vận dụng phù hợp những thành tố tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục, đặc biệt là đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục trên lớp học; tăng cường tổ chức thực hành trải nghiệm, tích hợp nội dung giáo dục địa phương, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống.

Tiếp tục áp dụng một cách phù hợp mô hình trường học mới theo Công văn số 4068/BGDĐT-GDTrH ngày 18/8/2016 về việc triển khai mô hình trường học mới từ năm học 2016-2017 và Công văn số 3459/BGDĐT-GDTrH ngày 08/8/2017 về việc rà soát, đảm bảo các điều kiện thực hiện mô hình trường học mới; triển khai dạy học theo phương pháp Bàn tay nặn bột theo hướng dẫn tại Công văn số 3535/BGDĐT-GDTrH ngày 27/5/2013 về việc hướng dẫn triển khai thực hiện phương pháp “Bàn tay nặn bột” và các phương pháp dạy học tích cực khác; thực hiện dạy học Mĩ thuật theo phương pháp mới được hướng dẫn tại Công văn số 2070/BGDĐT-GDTH ngày 12/5/2016 về việc triển khai dạy học Mĩ thuật theo phương pháp mới ở tiểu học, trung học cơ sở; vận dụng phương pháp “Sơ đồ tư duy” vào tổ chức dạy học một số môn học phù hợp; tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá môn Tiếng Việt ở tiểu học theo công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2021 về việc hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông; tích cực tổ chức sinh hoạt chuyên môn tại các tổ chuyên môn trong trường và cụm trường; chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học theo hướng dẫn tại Công văn số 1315/BGDĐT-GDTH ngày 16/4/2020 về việc hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học để nâng cao năng lực nghề nghiệp của giáo viên.

*c) Nâng cao hiệu quả các phương pháp và hình thức đánh giá*

Đối với học sinh lớp 4, lớp 5, tiếp tục được đánh giá theo quy định tại Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28/8/2014 và Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22/9/2016 của Bộ GDĐT. Đối với học sinh lớp 1, lớp 2, lớp 3 được đánh giá theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ GDĐT.

Nhà trường tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, phần mềm quản lý kết quả giáo dục và học tập của học sinh để giảm áp lực về hồ sơ, sổ sách, dành nhiều thời gian cho giáo viên quan tâm đến học sinh và nâng cao hiệu quả các phương pháp dạy học.

Thực hiện nghiêm túc bàn giao kết quả giáo dục cuối năm học, phù hợp với từng nhóm đối tượng, kiên quyết không để học sinh “ngồi nhầm lớp”; thực hiện khen thưởng học sinh thực chất, đúng quy định, tránh khen tràn lan gây bức xúc cho cha mẹ học sinh và dư luận xã hội.

Tiếp tục tổ chức tập huấn, hướng dẫn các giáo viên về hình thức tổ chức, phương pháp đánh giá thường xuyên; biên soạn đề kiểm tra định kỳ cho các môn học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018; tổ chức thực hiện bài kiểm tra định kỳ đối với môn Tiếng Anh, môn Tin học và Công nghệ theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT từ năm học 2022-2023.

Đối với môn Tin học và Công nghệ, thực hiện tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá như hai môn học độc lập theo Chương trình GDPT môn Tin học và Chương trình GDPT môn Công nghệ.

***8. Tổ chức các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm; xây dựng, phát triển thư viện trường tiểu học đáp ứng nhu cầu đổi mới giáo dục phổ thông theo hướng tiếp cận năng lực học sinh***

Tăng cường thực hiện tổ chức các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động ngoại khoá theo hướng tổ chức hoạt động trải nghiệm theo hướng dẫn tại Công văn 3535/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019; tập trung vào các hoạt động giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, giáo dục giá trị sống, kĩ năng sống, kĩ năng tự bảo vệ bản thân tránh bị xâm hại, bạo lực; giáo dục bảo vệ môi trường; giáo dục kĩ năng tài chính cá nhân.

Tăng cường công tác truyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật trong trường, thực hiện Nghị quyết số 48/NQ-CP ngày 5/4/2022 của Chính phủ về tăng cường bảo đảm trật tự an toàn giao thông và chống ùn tắc giao thông giai đoạn 2022-2025, đưa nội dung giáo dục pháp luật về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông và văn hóa giao thông vào trong chương trình chính khóa dưới hình thức tích hợp vào nội dung một số môn học và hoạt động giáo dục (theo công văn số 1362/BGDĐT- GDTH ngày 07/4/2021 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn tổ chức giáo dục an toàn giao thông cấp tiểu học). Tiếp tục thực hiện lồng ghép giảng dạy chuyên đề về “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” gắn với môn Đạo đức theo quy định; dạy lồng ghép giáo dục quốc phòng và an ninh; giảng dạy có hiệu quả bộ tài liệu “Giáo dục nếp sống thanh lịch - văn minh cho học sinh Hà Nội”; Giáo dục An toàn giao thông, Giáo dục Lịch sử địa phương, Địa lý địa phương, đưa các nội dung giáo dục văn hoá truyền thống, tuyên truyền giáo dục về lịch sử địa phương vào giảng dạy lồng ghép; dạy bộ tài liệu về Lịch sử quận Hà Đông... lồng ghép linh hoạt trong chương trình giáo dục nhà trường, phù hợp điều kiện của đơn vị và đối tượng học sinh.

Nghiên cứu, vận dụng triển khai mô hình thư viện thân thiện trường tiểu học phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương một cách linh hoạt và hiệu quả theo Công văn số 430/BGDĐT-GDTH ngày 30/01/2019, Công văn số 5750/BGDDDT-GDTH ngày 31/12/2020 về việc tổ chức các hoạt động thư viện trong trường tiểu học từ năm học 2020-2021; không áp đặt nhằm hình thành thói quen đọc sách, ý thức tự học, tự nghiên cứu và phát triển ngôn ngữ Tiếng Việt cho học sinh tiểu học. Đổi mới nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động thư viện trong nhà trường, trong đó đảm bảo thư viện lưu trữ sách giáo khoa để sử dụng lâu dài góp phần nâng cao chất lượng giáo dục theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh.

Nhà trường sắp xếp bố trí nhân viên thư viện đúng chuyên môn làm công tác thiết lập và vận hành thư viện; tăng cường tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho nhân viên thư viện về công tác tổ chức hoạt động đọc cho học sinh; dành thời lượng phù hợp cho tiết đọc thư viện; đầu tư cơ sở vật chất, phương tiện kĩ thuật, học liệu và ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý và tổ chức hoạt động thư viện; huy động sự tham gia của cha mẹ học sinh và cộng đồng trong quá trình tổ chức hoạt động nhằm góp phần xây dựng văn hóa đọc trong nhà trường và cộng đồng.

***9. Chỉ đạo tổ chức thực hiện dạy và học 2 buổi/ngày***

- Về kế hoạch giáo dục: Xây dựng kế hoạch giáo dục đảm bảo thực hiện đầy đủ nội dung các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc, lựa chọn nội dung giáo dục tự chọn và xây dựng các hoạt động giáo dục phù hợp với nhu cầu của học sinh và điều kiện của nhà trường, địa phương; đảm bảo tính chủ động, linh hoạt của nhà trường trong việc xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục dạy học 2 buổi/ngày; tuân thủ các nguyên tắc, phương pháp sư phạm nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, tự giác phù hợp với lứa tuổi học sinh tiểu học. Xây dựng kế hoạch giáo dục đảm bảo phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục, giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học.

Thời khóa biểu được sắp xếp một cách khoa học, đảm bảo tỷ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, phân bổ hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh tiểu học. Đảm bảo không tổ chức dạy học quá 7 tiết văn hóa/ngày.

- Về điều kiện thực hiện: Tích cực, chủ động tham mưu chính quyền địa phương quan tâm đầu tư về cơ sở vật chất;có đủ thiết bị dạy học tối thiểu, cơ sở vật chất theo quy định; tỷ lệ 1,3 giáo viên/lớp và cơ cấu giáo viên để dạy đủ các môn học và hoạt động giáo dục theo quy định.

- Về tổ chức bán trú: Nhà trường tổ chức bán trú với nội dung, hình thức phù hợp điều kiện thực tế, trên cơ sở thống nhất, tự nguyện của học sinh, cha mẹ học sinh và theo sự chỉ đạo, hướng dẫn của cơ quan quản lý cấp trên.

Các hoạt động bán trú được tổ chức trong khoảng thời gian từ sau giờ học buổi sáng đến khi bắt đầu giờ học buổi chiều, thông qua hoạt động bán trú góp phần rèn luyện học sinh về kỹ năng sống, đạo đức, tính kỷ luật, tự phục vụ, trách nhiệm, chia sẻ, yêu thương. Việc tổ chức hoạt động bán trú linh hoạt, có thể bao gồm các hoạt động: tổ chức ăn trưa, ngủ trưa, vui chơi, giải trí…cho học sinh. CBGVNV và Ban kiểm tra giám sát công tác bán trú( thành phần đại diện PHHS nhà trường) luôn luôn tăng cường kiểm tra vệ sinh, an toàn thực phẩm, kiểm tra bữa ăn định kỳ, đột xuất để đảm bảo sức khoẻ học sinh.

Hiệu trưởng ký kết hợp đồng với Công ty chế biến thức ăn Hoa Sữa cung cấp và chế biến thực phẩm đảm bảo đúng quy định, rõ nguyên tắc, chịu trách nhiệm đảm bảo về pháp lý. Đa dạng thực phẩm và thực đơn nhằm đảm bảo đủ dinh dưỡng cho học sinh; thường xuyên kiểm tra giám sát các quy định về an toàn vệ sinh thực phẩm. Đảm bảo quy định bếp ăn một chiều và quy trình chế biến thực phẩm hợp vệ sinh. Thực hiện nghiêm túc việc giao nhận thực phẩm, lưu nghiệm thức ăn, công khai tài chính, thực đơn hàng ngày theo quy định; sử dụng hiệu quả nguồn thu kinh phí trang thiết bị bán trú để đầu tư các thiết bị phục vụ trực tiếp cho học sinh.

Phối hợp chặt chẽ với Ban thường trực CMHS, chi hội CMHS các lớp, các ban ngành, đoàn thể có liên quan tham gia kiểm tra, giám sát thường xuyên (hàng ngày, định kỳ theo tháng); kiểm tra vệ sinh, an toàn thực phẩm để đảm bảo sức khoẻ học sinh.

- Thực hiện nghiêm túc công tác vệ sinh an toàn thực phẩm, giám sát chặt chẽ khẩu phần ăn hàng ngày, niêm yết, công khai thực đơn bán trú, định lượng tại bảng tin nhà trường, Zalo các lớp. Làm tốt công tác trực và giám sát công tác bán trú; quy trình thực hiện bán trú; ba đồng chí trong Ban giám hiệu đều tham gia phụ trách, chỉ đạo trực tiếp công tác bán trú.

- Về tổ chức các hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày: Căn cứ vào nhu cầu, sở thích của học sinh, nhà trường tổ chức các hoạt động dưới hình thức sinh hoạt câu lạc bộ hoặc sử dụng cơ sở vật chất của nhà trường (thư viện, sân chơi, bãi tập, nhà đa năng...) tạo điều kiện để học sinh vui chơi, giải trí sau giờ học chính thức trong ngày; việc tổ chức hoạt động sau giờ học chính thức trong ngày đảm bảo an toàn, hiệu quả, theo đúng mục tiêu đã đề ra dưới hình thức sinh hoạt câu lạc bộ được thực hiện trên cơ sở thống nhất, tự nguyện của học sinh, cha mẹ học sinh và được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Không tổ chức dạy thêm, học thêm cho học sinh tiểu học dưới bất kỳ hình thức nào.

**III. Duy trì, củng cố kết quả phổ cập giáo dục; đảm bảo hiệu quả kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia;**

***1. Duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học***

Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

Tích cực, chủ động tham mưu với lãnh đạo chính quyền địa phương các cấp kiện toàn Ban Chỉ đạo phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; thực hiện Kế hoạch số 64/KH-UBND, ngày 17/02/2022 Kế hoạch thực hiện công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ mầm non cho trẻ 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học, phổ cập giáo dục trung học cơ sở quận Hà Đông năm 2022 của UBND quận Hà Đông…xây dựng kế hoạch, tập trung mọi nguồn lực để củng cố, duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học gắn với Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới. Tiến tới thực hiện mục tiêu giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định tại Luật Giáo dục 2019.

Huy động 100% trẻ 6 tuổi trong diện phải phổ cập vào học lớp 1. Không có học sinh bỏ học, học sinh học sớm tuổi, học sinh lưu ban. Duy trì 100% trẻ 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học. Vận động tối đa và tạo mọi cơ hội để các em có hoàn cảnh khó khăn, thiệt thòi ra lớp.

Phối hợp thực hiện nghiêm túc công tác thu thập và quản lý số liệu công tác PCGD. Ứng dụng CNTT nhằm nâng cao hiệu quả công tác thu thập, quản lý số liệu về PCGD tiểu học.

Rà soát kiểm tra, có kế hoạch cụ thể, bổ sung các tiêu chí, nâng cao chất lượng phổ cập. Chủ động tham mưu với lãnh đạo chính quyền địa phương xây dựng kế hoạch, tập trung mọi nguồn lực và có giải pháp tích cực để nâng cao chất lượng PCGD tiểu học đúng độ tuổi đảm bảo 100% các phường đạt chuẩn mức độ 3.

Xây dựng kế hoạch PCGD, thành lập ban chỉ đạo thực hiện công tác phổ cập của nhà trường, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên.

***2. Đảm bảo hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia***

Tiếp tục thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục và kiểm tra công nhận trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia theo quy định tại Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Tiếp tục làm tốt công tác tham mưu với các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương quan tâm, chỉ đạo tập trung các nguồn lực để xây dựng, nâng cao cả về số lượng và chất lượng trường tiểu học nhằm đảm bảo hiệu quả kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia.

Xây dựng văn hoá chất lượng, tăng cường công tác tự kiểm định chất lượng; thực hiện tự đánh giá hàng năm theo Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường tiểu học, chú trọng kế hoạch và cam kết cải tiến chất lượng; chuẩn bị tốt cho việc kiểm định để công nhận trường tiểu học đạt chuẩn Quốc gia.

 **IV. Củng cố và tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục**

***1. Phát triển đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý cấp tiểu học đảm bảo thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học***

Phát triển đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý đủ về số lượng, hợp lý về cơ cấu và đáp ứng yêu cầu về chất lượng triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018 cấp tiểu học.

Tiếp tục rà soát, đánh giá đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên theo chuẩn hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học, trên cơ sở đó xây dựng và thực hiện kế hoạch bồi dưỡng nâng cao năng lực để đáp ứng theo chuẩn.

Bố trí sử dụng đội ngũ giáo viên linh hoạt, sắp xếp đảm bảo đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu, đạt chuẩn về trình độ đào tạo, được bồi dưỡng về chuyên môn để triển khai thực hiện đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3.

Thực hiện tốt quy chế dân chủ, nâng cao vai trò, trách nhiệm, lương tâm, đạo đức nhà giáo; mỗi thầy, cô giáo phải thực sự là tấm gương sáng cho các em học sinh noi theo. Kiên quyết “*nói không với tiêu cực và bệnh thành tích trong giáo dục*”.

Xây dựng và triển khai kế hoạch tập huấn cho giáo viên thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 phù hợp với điều kiện cụ thể về các mô đun, phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá và xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường. Đặc biệt là xây dựng và triển khai tốt kế hoạch tập huấn cho đội ngũ giáo viên dạy lớp 4 chuẩn bị cho năm học 2023-2024.

Phối hợp chặt chẽ với các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng, thực hiện tốt quy định của Bộ GDĐT về xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông cốt cán và giáo viên cốt cán các môn học đảm bảo số lượng và chất lượng để triển khai bồi dưỡng cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông và giáo viên đại trà theo phương thức bồi dưỡng qua mạng, thường xuyên, liên tục, ngay tại trường; gắn nội dung bồi dưỡng thường xuyên với nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường và cụm trường.

Tổ chức sinh hoạt chuyên môn và hướng dẫn giáo viên trong tổ, nhóm chuyên môn tham gia cùng xây dựng kế hoạch cá nhân, kịp thời phát hiện thuận lợi, khó khăn và đề xuất những biện pháp giải quyết khó khăn về chuyên môn, nghiệp vụ khi thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới; tăng cường chia sẻ kinh nghiệm quản lý, giảng dạy hay giữa các trường trong quận để nhằm thu hẹp khoảng cách về chất lượng giáo dục giữa các khu vực trên địa bàn quận. Các nhà trường khuyến khích cán bộ, giáo viên, nhân viên tham gia viết sáng kiến kinh nghiệm góp phần nâng cao chất lượng đội ngũ, nâng cao chất lượng giáo dục.

Nhà trường bố trí sắp xếp cho 04 giáo viên (chưa đạt chuẩn trình độ) tham gia các lớp đào tạo nâng chuẩn theo quy định của Luật Giáo dục 2019. Đảm bảo theo lộ trình, tiến độ quy định.

***2. Đảm bảo cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học***

Triển khai hiệu quả Đề án đảm bảo cơ sở vật chất cho chương trình giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông giai đoạn 2017-2025.

Chủ động tham mưu với UBND các cấp cân đối, bố trí ngân sách phù hợp đầu tư cơ sở vật chất, thực hiện mua sắm thiết bị dạy học để thực hiện hiệu quả chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông cấp tiểu học theo quy định của Bộ GDĐT.

Ngay đầu năm học nhà trường công khai danh mục, thiết bị đồ dùng dạy học hiện có của nhà trường, chỉ đạo tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch sử dụng thiết bị dạy học trong quá trình tổ chức các hoạt động dạy học. Sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị trong tổ chức các hoạt động giáo dục, tăng cường công tác kiểm tra việc sử dụng thiết bị đồ dùng dạy học; rà soát nhu cầu và có kế hoạch bổ sung đủ thiết bị dạy học tối thiểu để thực hiện thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo lộ trình quy định; thực hiện rà soát, đề xuất các nội dung đầu tư tăng cường cơ sở vật chất trường học, các hạng mục, ưu tiên đầu tư, mua sắm bổ sung thiết bị dạy học để đưa vào kế hoạch giai đoạn 2021-2025.

**3. Tổ chức thực hiện lựa chọn, triển khai sách giáo khoa.**

Nhà trường tổ chức lựa chọn sách giáo khoa lớp 4 theo quy định, trong đó đặc biệt quan tâm ý kiến từ các tổ chuyên môn trong quá trình tổ chức lựa chọn sách giáo khoa. Tổ chức tập huấn sử dụng sách giáo khoa cho giáo viên theo quy định. Thực hiện kế hoạch bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục để triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 4.

**V. Thực hiện hiệu quả công tác quản lý, quản trị trường học**

***1. Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường để chủ động, linh hoạt thực hiện và hoàn thành chương trình năm học***

Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường thực hiện quyền tự chủ và tự chịu trách nhiệm về kế hoạch dạy học và giáo dục theo quy định tại Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 của Chính phủ về Quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập và Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường tiểu học, đảm bảo sự tham gia của các lực lượng xã hội như cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh, cha mẹ học sinh, cộng đồng xã hội,... để giúp nhà trường huy động được các nguồn lực và cộng đồng trách nhiệm trong việc xây dựng, thực thi và giám sát việc thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường. Tích cực tổ chức sinh hoạt chuyên môn tại các tổ chuyên môn trong trường và cụm trường; chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học theo hướng dẫn tại Công văn số 1315/BGDĐT-GDTH ngày 16/4/2020 của Bộ GDĐT; Công văn số 1855/SGDĐT-GDPT ngày 15/6/2020 của Sở GDĐT hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình GDPT cấp tiểu học.

Thực hiện dân chủ, công bằng, công khai, minh bạch về chất lượng giáo dục và điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục, phù hợp với loại hình nhà trường và quy định của pháp luật về trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục; đảm bảo cơ sở giáo dục được quyết định các phương pháp, hình thức tổ chức hoạt động giáo dục đáp ứng mục tiêu, yêu cầu của chương trình giáo dục, bảo đảm chất lượng, hiệu quả.

Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục và kế hoạch bài dạy theo hướng dẫn tại Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07/6/2021 của Bộ GDĐT; tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục bắt buộc, môn học tự chọn; bố trí thời gian thực hiện chương trình đảm bảo tính khoa học, sư phạm, không gây áp lực đối với học sinh; linh hoạt trong tổ chức thực hiện dạy học các môn học, hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, nhà trường và đối tượng học sinh, đảm bảo cuối năm học đạt được yêu cầu cần đạt theo quy định của chương trình. Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường của năm học 2022-2023 việc củng cố, bổ sung những nội dung có liên quan ở lớp học dưới; những kiến thức, kỹ năng còn hạn chế do thực hiện tinh giảm nội dung dạy học, phải học trực tuyến, học trên truyền hình hoặc các hình thức học tập linh hoạt khác trong các năm học trước vì ảnh hưởng dịch Covid-19. Trong điều kiện cho phép tạo môi trường cho học sinh được trải nghiệm, vận dụng các kiến thức đã học, phát huy năng lực đã đạt được trong chương trình các môn học, hoạt động giáo dục vào thực tiễn.

Tổ chức xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục đảm bảo mỗi giáo viên nắm vững mạch nội dung, yêu cầu cần đạt của chương trình môn học, hoạt động giáo dục và nội dung bài học, chủ đề học tập được thiết kế trong sách giáo khoa; đặc điểm địa phương, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học của nhà trường và đặc điểm đối tượng học sinh. Trên cơ sở đó, giáo viên chủ động xây dựng kế hoạch bài dạy, đề xuất những nội dung cần điều chỉnh hoặc bổ sung, tích hợp; điều chỉnh thời lượng thực hiện; nguồn học liệu và thiết bị dạy học; hình thức tổ chức và phương pháp dạy học; hình thức tổ chức và phương pháp đánh giá; xây dựng phân phối chương trình dạy học linh hoạt phù hợp với đối tượng học sinh, điều kiện tổ chức dạy học, bảo đảm các yêu cầu cần đạt của chương trình đối với môn học, hoạt động giáo dục để đạt hiệu quả cao nhất.

***2. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo***

Chủ động xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030” ban hành theo Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2022 (Quyết định số 131) phù hợp với kế hoạch, đề án của địa phương triển khai Quyết định số 131.

Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, tập huấn sử dụng cho đội ngũ giáo viên bảo đảm tỉ trọng nội dung chương trình giáo dục phổ thông được triển khai dưới hình thức trực tuyến (tổ chức các tiết dạy học, các hoạt động giáo dục, tập huấn, bồi dưỡng, sinh hoạt chuyên môn, hội thảo chuyên môn); khuyến khích duy trì phương thức dạy học trực tuyến đối với một số môn học, hoạt động giáo dục; chuẩn bị các phương án sẵn sàng đáp ứng yêu cầu tổ chức dạy học trong điều kiện thiên tai, dịch bệnh không thể tổ chức dạy học trực tiếp.

Thực hiện báo cáo, cập nhật thông tin trên cơ sở dữ liệu ngành giáo dục, đào tạo và trên phần mềm phổ cập giáo dục, xoá mù chữ đúng tiến độ quy định. Khai thác sử dụng hiệu quả dữ liệu cơ sở dữ liệu ngành phục vụ công tác điều hành, quản lý.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý kế hoạch giáo dục nhà trường, đội ngũ cán bộ, giáo viên, học sinh. Từng bước thực hiện số hóa hồ sơ quản lý bảo đảm tinh gọn và hiệu quả.

Phát triển kho video bài dạy minh họa, kho học liệu điện tử trên cơ sở lựa chọn giáo viên giỏi các môn học, hoạt động giáo dục để tổ chức xây dựng các video bài giảng, giúp các giáo viên tham khảo, sử dụng để hỗ trợ trong công tác dạy và học các nội dung theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

***3. Thực hiện đa dạng hóa các mô hình tổ chức dạy học***

Triển khai dạy học tích hợp các nội dung giáo dục ở tiểu học linh hoạt theo các hình thức tổ chức phù hợp với điều kiện thực tế của đối tượng học sinh, địa phương và nhà trường. Khuyến khích các nhà trường có điều kiện tham khảo những nội dung giáo dục tiên tiến của các mô hình giáo dục hiện đại để đưa vào kế hoạch giáo dục nhà trường một cách phù hợp với thực tế của địa phương; xây dựng đề án liên kết giáo dục từ đó có thể triển khai giảng dạy chương trình giáo dục tích hợp theo quy định tại Nghị định 86/2018/NĐ-CP ngày 06/06/2018 quy định về hợp tác, đầu tư của nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục (đối với các cơ sở giáo dục tư thục); Thông tư số 04/2020/TT-BGDĐT ngày 18/3/2020 về quy định một số điều của Nghị định số 86/2018/NĐ-CP.

***4. Công tác thanh tra, kiểm tra, công tác thi đua khen thưởng***

 Thực hiệntốt công tác kiểm tra nội bộ của trường, chú trọng kiểm tra chuyên môn thực hiện Chương trình GDPT với lớp 1, lớp 2, lớp 3; kiểm tra hoạt động sư phạm nhà giáo và quản lý chất lượng giáo dục, tăng cường trật tự, kỷ cương, nền nếp trong trường tiểu học. Kiểm tra công tác quản lý việc dạy thêm, học thêm, công tác thu, chi trong trường học. Tăng cường kiểm tra đột xuất, xử lý nghiêm các sai phạm (nếu có). Kết quả thanh tra, kiểm tra là cơ sở để đánh giá thi đua tập thể tổ, các đồng chí cán bộ, giáo viên và nhân viên.

Thực hiện tốt công thi đua, khen thưởng đối với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên theo quy định tại Thông tư 22/2018/TT-BGDĐT ngày 28/8/2018 của Bộ GDĐT, các tổ khối, các giáo viên, nhân viên tham gia đầy đủ, có chất lượng các phong trào thi đua do các cấp, các ngành phát động. Nhà trường xây dựng tiêu chí thi đua, tổ chức bình xét thi đua đảm bảo khách quan, minh bạch gắn với hiệu quả công tác tạo nên phong trào thi đua sôi nổi trong toàn trường và cấp học.

**VI. Đẩy mạnh công tác truyền thông**

Chủ động xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch truyền thông về đổi mới Chương trình giáo dục phổ thông 2018, tổ chức triển khai sách giáo khoa cấp tiểu học, chú trọng các nội dung liên quan đến lớp 1, lớp 2 và lớp 3 công tác chuẩn bị đối với lớp 4 từ năm học 2023-2024.

Tích cực tham mưu và thường xuyên cung cấp thông tin tạo sự chuyển biến sâu sắc về nhận thức và hành động của các tầng lớp nhân dân đối với sự nghiệp đổi mới giáo dục.

Tổ chức truyền thông đa phương tiện nhằm tuyên truyền, định hướng các chủ trương, chính sách mới về giáo dục; chủ động xử lý các vấn đề truyền thông tại nhà trường và địa phương; nâng cao việc phân tích và xử lý thông tin để đáp ứng yêu cầu truyền thông của Ngành; đẩy mạnh truyền thông về nội dung, giải pháp, lộ trình và điều kiện thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018, thực hiện nhiệm vụ giáo dục trong bối cảnh dịch COVID-19 diễn biến phức tạp để tạo sự đồng thuận giữa nhà trường, gia đình và xã hội.

Tiếp tục tăng cường truyền thông nội bộ, bảo đảm các chủ trương đổi mới, các quy định của Ngành đến được từng cán bộ, giáo viên, người lao động trong các cấp quản lý và cơ sở giáo dục; tổ chức tập huấn cho cán bộ chuyên trách truyền thông nhằm nâng cao kỹ năng phát ngôn và cung cấp thông tin về giáo dục.

Khuyến khích đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục viết bài và đưa tin về các hoạt động của Ngành, việc triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018, gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến của cấp học,... để tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

**VII. Một số quy định**

**1. Hồ sơ sổ sách phục vụ hoạt động giáo dục trong trường**

Căn cứ các quy định về hồ sơ sổ sách theo Điều lệ trường tiểu học và các văn bản hiện hành liên quan công tác chuẩn quốc gia, kiểm định chất lượng, dựa trên thực tế công tác quản lý, các trường chủ động xây dựng các kế hoạch đảm bảo đầy đủ hồ sơ cập nhật theo các hoạt động giáo dục toàn diện trong trường đúng quy định.

**2. Các loại vở viết học sinh**

Triển khai các loại vở viết bài, vở thực hành luyện tập của học sinh khoa học, phù hợp với đặc thù và yêu cầu học tập của từng khối lớp và từng môn học; kết hợp giữa vở ô li và vở bài tập in; đối với lớp 4,5 tăng cường kỹ năng chủ động ghi chép trong quá trình học tập.

- Lớp 1: Vở tập viết (vở in), Chính tả và Toán (học kỳ 2).

- Lớp 2 và lớp 3: Vở ghi bài, Tiếng Việt, Toán, Tiếng Anh, Chính tả, Tập viết (vở in).

- Lớp 4 và lớp 5: Vở ghi bài, Tiếng Việt, Toán, Chính tả, Tập làm văn, Tiếng Anh, Tin học, Khoa - Sử - Địa.

**3. Dự kiến lịch kiểm tra cuối học kỳ I, cuối năm**

- Kiểm tra cuối học kỳ 1: Tuần học thứ 17, 18 (thực học).

- Kiểm tra cuối năm học: Tuần học thứ 34, 35 (thực học).

\* Chủ động xây dựng kế hoạch ôn tập, kế hoạch kiểm tra cho học sinh và dạy đầy đủ chương trình đảm bảo đúng quy định.

**4. Kế hoạch bài dạy (giáo án) của giáo viên:** thực hiện theoCông văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07/6/2021 về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học (**phụ** **lục 3)**.

- Chỉ đạo giáo viên thiết kế bài soạn theo hướng phát triển năng lực học sinh; Kế hoạch dạy học đảm bảo rõ các mục tiêu dạy học; ghi rõ các hoạt động trong kế hoạch bài dạy.

- Ban giám hiệu kiểm tra theo quy định.

- Thể thức, font chữ, cỡ chữ thống nhất, đúng quy định.

- Kế hoạch bài soạn mang tính chất sáng tạo cá nhân, phù hợp với đặc điểm đối tượng học sinh nên hạn chế tối đa việc sao chép giáo án.

**5. Hội họp**

Thực hiện nghiêm túc quy định nền nếp hội họp: Dự đầy đủ, đúng thành phần, đúng thời gian, nghỉ họp phải có phép và lý do chính đáng. Chỉ được nghỉ khi có đồng ý của lãnh đạo chủ trì; tuyệt đối không nói chuyện, làm việc riêng, không sử dụng điện thoại riêng trong Hội nghị; ghi chép đầy đủ, chuẩn bị các ý kiến, tập trung các tham luận, phát biểu xây dựng cho nhà trường.

**6. Khung cảnh sư phạm**: Đảm bảo Sáng – xanh – sạch –đẹp – gọn – an toàn; đảm bảo các tiêu chí công nhận trường học an toàn, trường học thân thiện.

**7. Thực hiện mô hình trường học Điện tử, trường học kết nối, hội nhập quốc tế, trường học Hạnh phúc**

- Xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện các tiêu chí đảm bảo quy định đạt “ trường học Hạnh phúc”

**8. Công tác báo cáo**

Thực hiện cập nhật, lưu trữ thông tin giáo dục trên cơ sở dữ liệu ngành đảm bảo chính xác số liệu và đúng tiến độ thời gian; Ứng dụng công nghệ thông tin vào việc nhận và gửi công văn; thực hiện sử dụng phần mềm EQMS trong công tác báo cáo số liệu thống kê chất lượng giáo dục tiểu học ba kỳ báo cáo đảm bảo chính xác, kịp thời,coi thông tin báo cáo là một trong các hoạt động quan trọng của công tác quản lý giáo dục ở các nhà trường, là một trong các tiêu chí đánh giá thi đua các trường, các cán bộ quản lý. Gửi các báo cáo theo yêu cầu của cấp trên đảm bảo đúng thời gian quy định.

*\* Báo cáo định kỳ*

- Báo cáo đầu năm: Báo cáo Emis, EQMS thực hiện theo Công văn số 3843/BGDĐT-VP ngày 29/9/2020 của Bộ GDĐT, cập nhật hoàn thiện số liệu trên cơ sở dữ liệu ngành đầy đủ, chính xác và gửi báo cáo đúng thời gian quy định.

- Báo cáo số liệu đầu năm: Thực hiện xong trước 30/9/2022.

- Báo cáo cuối học kỳ I: Trước ngày 12/01/2023 (Báo cáo EQMS, Báo cáo biểu số liệu và báo cáo bằng văn bản).

- Báo cáo cuối năm: xong trước ngày 25/5/2023 (Báo cáo EQMS, Báo cáo số liệu và báo cáo bằng văn bản).

- Báo cáo công tác phổ cập, xóa mù chữ. (theo kế hoạch công tác phổ cập giáo dục và xóa mù chữ năm 2022)

- Báo cáo tuần theo quy định của Phòng GDĐT trước ngày thứ Sáu hàng tuần (báo cáo gửi về Email bộ phận tiểu học).

- Báo cáo biến động học sinh: ngày 30 hàng tháng (báo cáo gửi về bộ phận tiểu học bằng văn bản và qua Email).

Sử dụng phần mềm để báo cáo phổ cập giáo dục và xóa mù chữ; sử dụng phần mềm quản lý trường; coi thông tin báo cáo là một hoạt động quan trọng của quản lý giáo dục ở trong các nhà trường và ở các cấp chỉ đạo.

*\* Báo cáo đột xuất của cấp học, của ngành:* Thực hiện nghiêm túc theo quy định tại từng thời điểm triển khai.

**V**. **Một số hoạt động khác**

1. Phối hợp chặt chẽ, đồng bộ công tác Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh với công tác giáo dục của nhà trường.Thực hiện đầy đủ, hiệu quả chủ đề công tác Đội trong năm học và các chương trình, cuộc thi do Hội đồng Đội phát động: Tin học trẻ không chuyên, Phụ trách sao…

2. Tích cực tham mưu với các cấp ủy Đảng, chính quyền về công tác giáo dục để các cấp ủy Đảng, chính quyền tạo điều kiện và cùng phối hợp chăm lo, giáo dục học sinh. Thực hiện tổ chức Tết Trung thu cho trẻ em năm 2022 theo hướng dẫn tại Kế hoạch số 262/KH-UBND, ngày 26/8/2022 của UBND quận Hà Đông.

3. Phối hợp với trung tâm học tập cộng đồng tổ chức tuyên truyền về đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo nhằm tạo sự đồng thuận của cha mẹ học sinh với nhà trường. Tổ chức các lớp hướng dẫn cha mẹ, ông bà giáo dục, chăm sóc trẻ ở nhà, phù hợp với nội dung giáo dục ở nhà trường nhằm thực hiện phương châm kết hợp giáo dục giữa nhà trường, gia đình và xã hội.

4. Công tác thi đua khen thưởng

Tiếp tục thực hiện năm “Kỷ cương hành chính” quy tắc ứng xử của cán bộ giáo viên nhân viên, học sinh; duy trì Chủ đề "Nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị", “Phong trào thi đua văn hóa công sở”, các mô hình thi đua của Quận, của Ngành.

Xây dựng quy chế, quy trình thực hiện giải quyết các công việc, xây dựng tiêu chí đánh giá, kế hoạch kiểm tra, giám sát, khen thưởng đối với các cá nhân, tập thể, kỷ luật (nếu có) đối với vi phạm.

Thực hiện tốt quy tắc ứng xử giáo viên, nhân viên thanh lịch, văn minh, cởi mở, tác phong nhanh nhẹn, phù hợp chuẩn mực của nhà giáo và làm gương cho học sinh. Mỗi trường xây dựng 01 bộ quy tắc ứng xử và triển khai tới cán bộ giáo viên, nhân viên và học sinh. Thực hiện xuyên suốt trong năm học, định kỳ có sơ kết, cuối năm có tổng kết, đánh giá, khen thưởng. Đổi mới công tác thi đua khen thưởng với tinh thần thực hiện nghiêm túc cuộc vận động “Hai không” của ngành. Tổ chức các phong trào thi đua phải thiết thực và hiệu quả, đánh giá thi đua phải công bằng, khách quan, kết quả thi đua phải có tác dụng tích cực nhằm động viên và thúc đẩy các phong trào; thường xuyên phát hiện và viết về gương điển hình tiên tiến “Người tốt việc tốt”, kiểm soát chất lượng bài viết và gửi bài về Phòng GDĐT theo quy định 2 bài/tháng.

Thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các văn bản của Bộ, Sở, UBND quận, Phòng GDĐT về công tác thi đua.

Tổ chức đánh giá chấm điểm hàng tháng đối với cán bộ giáo viên, nhân viên theo đúng chỉ đạo của các cấp quản lý.

Tổ chức đăng ký danh hiệu thi đua của tập thể, cá nhân và tổ chức bình xét danh hiệu thi đua đảm bảo đúng theo quy định tại Luật thi đua Khen thưởng và văn bản hướng dẫn về công tác thi đua – khen thưởng của các cấp.

5. Tổ chức tốt các hội thi, giao lưu, sân chơi theo chỉ đạo của Bộ GDĐT, Sở GDĐT, Phòng Giáo dục và Đào tạo (nếu có);

*\* Đối với học sinh*

Tổ chức các cuộc thi, tham gia các cuộc thi các cấp theo chỉ đạo của Phòng GDĐT, Sở GDĐT, Bộ GDĐT (nếu có) đảm bảo thiết thực, hiệu quả nhằm nâng cao giáo dục toàn diện và phát triển các năng lực, phẩm chất cho học sinh, giúp học sinh mạnh dạn, tự tin…:

Chọn cử học sinh tham gia Festival Tiếng Anh cấp quận do Phòng GD & ĐT tổ chức, các hoạt động giáo lưu ATGT, vẽ tranh, ý tưởng trẻ thơ, Chiếc ô tô mơ ước, sáng tạo thanh thiếu niên,… ( theo văn bản hướng dẫn chỉ đạo cấp trên);

- Khuyến khích học sinh tham gia các hoạt động văn nghệ, thể dục thể thao, giao lưu sân chơi trí tuệ trên tinh thần tự nguyện của học sinh và PHHS.

Tham gia Hội thi “Giai điệu tuổi hồng” cấp cụm và cấp thành phố.

*\* Đối với cán bộ giáo viên, nhân viên*

- Tổ chức Hội thi giáo viên dạy giỏi: Thực hiện theo Thông tư số 22/TT-BGDĐT ngày 20/12/2019 của Bộ GDĐT về việc ban hành Ban hành Quy định về Hội thi giáo viên dạy giỏi cơ sở giáo dục mầm non; giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi cơ sở giáo dục phổ thông:

- Tổ chức thi giáo viên dạy giỏi cấp trường theo hình thức Hội giảng, việc tổ chức trên tinh thần dạy đủ các môn ở tất cả các khối lớp để hưởng ứng phong trào thi đua dạy tốt – học tốt cho giáo viên tại trường;

- Chọn cử giáo viên tham gia thi giáo viên dạy giỏi cấp quận, cấp thành phố khi có văn bản hướng dẫn thực hiện.

- Khuyến khích CBGVNV tham gia hội thi Thiết kế bài giảng điện tử và bài giảng Elearning: Tổ chức thi thiết kế bài giảng điện tử và bài giảng Elearning cấp quận, cấp thành phố.

- Tổ chức hội thi Thể dục, thể thao cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động cấp trường, cấp quận và cấp thành phố do Sở GDĐT phối hợp với Công đoàn ngành Giáo dục tổ chức.

6. Dạy học trải nghiệm về An toàn giao thông

- Triển khai dạy thí điểm đối với học sinh khối 1, 2 và các khối lớp theo văn bản hướng dẫn.

- Xây dựng kế hoạch dạy học bằng nhiều hình thức tổ chức tích hợp vào các môn học và hoạt động trải nghiệm.

- Tập huấn nội dung, phương pháp, kỹ năng dạy học trải nghiệm ATGT.

7. Triển khai dạy làm quen, bổ trợ Tiếng Anh và dạy Tiếng Anh thông qua môn Toán và Khoa học

- Đối với việc triển khai dạy làm quen và bổ trợ Tiếng Anh; Tiếng Anh thông qua ngôn ngữ Toán và Khoa học: Nhà trường thực hiện theo đúng văn bản chỉ đạo, ký cam kết hợp đồng với các Trung tâm liên kết đảm bảo chất lượng hiệu quả. Triển khai thực hiện trên tinh thần tự nguyện của cha mẹ học sinh, chọn lựa Trung tâm Tiếng Anh Bình Minh, Trung Tâm Tiếng Anh Language Link uy tín có đủ hồ sơ pháp lý được Sở GDĐT thẩm định và cấp phép, phòng GDĐT phê duyệt (dạy vào các buổi chiều ngoài giờ chính khóa).

8. Để đáp ứng nhu cầu, nguyện vọng của phụ huynh học sinh. Nhà trường liên kết với các Công ty (Công ty TNHH Đào tạo phát triển giáo dục thể chất Đông Hà, Công ty cổ phần đầu tư phát triển giáo dục thể chất Bảo Tín, Công ty cổ phần thương mại và dịch vụ công nghệ DHT) triển khai liên kết giảng dạy các câu lạc bộ: Cờ vua, võ thuật, Aerobic, Kỹ năng sống cho học sinh toàn trường.

Nhà trường tổ chức lựa chọn đơn vị liên kết đảm bảo đúng quy trình, công khai minh bạch kết quả lựa chọn; nhà trường đáp ứng đầy đủ các điều kiện về CSVC, thiết bị đảm bảo cho việc tổ chức hiệu quả, triển khai thực hiện trên tinh thần tự nguyện của phụ huynh học sinh căn cứ vào năng lực sở thích của học sinh (dạy vào các buổi chiều ngoài giờ chính khóa).

Các công ty có đủ hồ sơ pháp lý được Sở GDĐT thẩm định và cấp phép, được Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Hà Đông phê duyệt

**IV. TỔ CHỨC CÁC MÔN HỌC VÀ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC**

**1. Phân phối thời lượng các môn học và HĐGD (có phụ lục 1.1 đính kèm)**

**2. Các hoạt động giáo dục tập thể theo nhu cầu người học.**

2.1. Các hoạt động GD tập thể thực hiện trong năm (có phụ lục 1.2 đính kèm)

**2.2. Tổ chức hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày, theo nhu cầu người học và trong thời gian bán trú tại trường.** (có phụ lục 1.3 đính kèm)

**3. Tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục đối với các điểm trường:** Nhà trường chỉ có 01 điểm trường.

**4. Khung thời gian thực hiện chương trình năm học 2022 – 2023 và kế hoạch dạy học các môn học, các hoạt động giáo dục.**

Thực hiện Quyết định số 2865/QĐ-UBND ngày 12/8/2022 của Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội về việc ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2022-2023 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên trên địa bàn thành phố Hà Nội. Cụ thể đối với giáo dục tiểu học như sau:

- Ngày tựu trường: Thứ hai, ngày 29 tháng 8 năm 2022

- Ngày khai giảng: ngày 05/9/2022

- Học kỳ I: Bắt dầu từ ngày 05/9/2022 đến ngày 12/01/2022 (gồm 18 tuần thực học, còn lại dành cho các hoạt động khác).

- Học kỳ II: Từ ngày 16/01/2023 đến ngày 19/5/2023 (gồm 17 tuần thực học, còn lại dành cho các hoạt động khác).

- Ngày kết thúc năm học: 25/5/2023

**Nội dung cụ thể:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Học kì I** | **Học kì II** | **Kết thúc năm học** |
| Ngày bắt đầu HK I | Ngày kết thúc HK I | Nghỉ HK I | Ngày bắt đầu HK II | Ngày kết thúc HK II |
| 05/9/2022(thứ Hai) | 12/01/2023(thứ Năm) | 13/01/2023(thứ Sáu) | 16/01/2023(thứ Hai) | 19/5/2023(thứ Sáu) | 25/5/2023(thứ Năm) |

*\* Thời gian biểu:*

+ Sáng: Từ 7h45 phút đến 11h00 phút.

+ Chiều: Từ 13h50 phút đến 16h40 phút.

***2. Kế hoạch giáo dục từng khối, lớp***

Căn cứ vào các quy định khác có liên quan đến thời gian của các cấp có thẩm quyền (quy định về lịch sinh hoạt chuyên môn trong tuần, tháng; sinh hoạt cụm chuyên môn…).

Tại trường Tiểu học An Hưng thời gian thực hiện chương trình năm học 2022-2023. cụ thể như sau:

**4.1. Đối với khối lớp 1**

a) Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học. *(Phụ lục 1.4)*

b) Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 1 *(Phụ lục 2)*

**4.2. Đối với khối lớp 2**

a) Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học. *(Phụ lục 1.4)*

b) Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 2 *(Phụ lục 2)*

**4.3. Đối với khối lớp 3**

a) Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học. *(Phụ lục 1.4)*

b) Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 3 *(Phụ lục 2)*

**4.4. Đối với khối lớp 4**

a) Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học. *(Phụ lục 1.4)*

b) Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 4 *(Phụ lục 2)*

**4.4. Đối với khối lớp 5**

a) Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học. *(Phụ lục 1.4)*

b) Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 5 *(Phụ lục 2)*

# IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN.

***1. Làm tốt công tác tham mưu và triển khai các văn bản chỉ đạo***

Tiếp tục tham mưu với Phòng GDĐT, UBND phường trong việc xã hội hóa, tăng cường các nguồn lực, khai thác mọi tiềm năng, trí tuệ của cộng đồng, các tổ chức xã hội và CMHS cùng tham gia trực tiếp vào hoạt động giáo dục toàn diện học sinh để nâng cao chất lượng dạy và học 2 buổi/ngày; thực hiện Chương trình GDPT 2018 theo lộ trình.

***2. Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, các cuộc vận động, các phong trào thi đua***

- Tăng cường công tác tuyên truyền trên các phương tiện thông tin, các cuộc họp, hội nghị về các văn bản quy định của Trung ương, Thành phố, Quận và ngành về công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo; các cuộc vận động, phong trào thi đua, các hoạt động giáo dục toàn diện của nhà trường để cán bộ, giáo viên, nhân viên và CMHS biết, cùng vào cuộc tham gia.

 - Xây dựng tiêu chí thi đua; tổ chức đăng ký thi đua, nhân rộng gương điển hình người tốt, việc tốt; đánh giá khen thưởng cán bộ, giáo viên, nhân viên kịp thời. Đưa tin bài viết gương người tốt việc tốt trên website của trường để cán bộ, giáo viên, nhân viên học tập, noi gương.

- Tạo cơ hội, động viên, khuyến khích cán bộ, giáo viên, công nhân viên học tập và sáng tạo; ngăn ngừa và đấu tranh với các biểu hiện vi phạm đạo đức nhà giáo.

- Tăng cường tổ chức cho học sinh thực hiện lao động vệ sinh trường, lớp học và các công trình trong khuôn viên nhà trường định kỳ ( phù hợp với năng lực của học sinh); thực hiện kiểm soát nhà vệ sinh hàng ngày.

***3. Điều chỉnh, xây dựng kế hoạch dạy học linh hoạt, đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá, đổi mới hình thức sinh hoạt chuyên môn***

- Chỉ đạo các tổ khối chuyên môn tiếp tục rà soát, lược bớt những nội dung chồng chéo, trùng lặp giữa các môn học, giữa các khối lớp; tinh giản các nội dung quá khó đối với học sinh tiểu học; sắp xếp, điều chỉnh nội dung dạy học theo các chủ đề học tập phù hợp với đối tượng học sinh; tập trung vào đổi mới phương pháp dạy và học, đổi mới cách thức tổ chức các hoạt động giáo dục, địa điểm dạy học, hình thức tổ chức nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh.

- Tăng cường tổ chức các Hoạt động ngoại khóa, hoạt động giáo dục ngoài giờ chính thức, câu lạc bộ,... được linh hoạt theo khả năng và nhu cầu của học sinh đảm bảo đúng quy định hiện hành.

- Hướng dẫn học sinh tự quản, chủ động tự tổ chức, điều khiển các hoạt động tập thể và hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp.

- Tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, vui chơi, giải trí tích cực, các hoạt động văn nghệ, thể thao, trò chơi dân gian, dân ca, ngoại khoá phù hợp với điều kiện cụ thể của nhà trường thông qua các hình thức sinh hoạt, làm việc nhóm, trong các giờ sinh hoạt lớp, chào cờ,...

- Tổ chức phổ cập bơi cho học sinh theo kế hoạch của Thành phố và của quận.

- Xây dựng kế hoạch cụ thể, chỉ đạo giáo viên trong các tổ khối chủ động rà soát nội dung bài dạy, xây dựng kế hoạch bài dạy, tổ chức sinh hoạt chuyên môn trao đổi thảo luận áp dụng phương pháp dạy học sáng tạo, linh hoạt, hiệu quả, cập nhật việc thực hiện đánh giá học sinh tiểu học theo quy định.

- Tích cực giao lưu, học tập, trao đổi, sinh hoạt chuyên môn trường, cụm trường và qua trang mạng “trường học kết nối”.

- Tổ chức tập huấn, mời chuyên gia tập huấn, động viên giáo viên, nhân viên tham gia tự học tự bồi dưỡng nâng cao trình độ. Tập huấn các phương pháp dạy học, các kỹ thuật dạy học.

- Tập trung vào nội dung biên soạn các mức câu hỏi, bài tập trong đề kiểm tra định kỳ đảm bảo theo chuẩn kiến thức, kỹ năng, định hướng phát triển năng lực học sinh và tập trung vào nội dung đánh giá thường xuyên.

***4. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất***

- Rà soát xây dựng, sửa chữa, bổ sung quy mô đảm bảo đủ phòng học, phòng chức năng, các khu vực phục vụ dạy - học.

- Chủ động rà soát các danh mục, hạng mục sửa chữa thường xuyên. Sử dụng hiệu quả các nguồn kinh phí để đầu tư sửa chữa, bổ sung tăng cường trang thiết bị, đồ dùng dạy học hiện đại.

 - Căn cứ tiêu chuẩn quy định chủ động xây dựng kế hoạch tự rà soát đánh giá theo các tiêu chuẩn nhằm đáp ứng yêu cầu đánh giá kiểm định chất lượng. Thực hiện xây dựng kế hoạch trường chuẩn quốc gia theo quy định của UBND quận.

***5. Nâng cao năng lực, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên, nhân viên***

- Rà soát năng lực, trình độ chuyên môn nghiệp vụ của đội ngũ cán bộ, giáo viên; xây dựng kế hoạch tạo điều kiện cho giáo viên tham gia học tập nâng chuẩn trình độ đào tạo theo lộ trình. Khuyến khích, động viên cán bộ, giáo viên, nhân viên tự học, tự bồi dưỡng nâng cao năng lực về chuyên môn, nghiệp vụ, công tác quản lý nhà nước và lĩnh vực giáo dục đào tạo. Nâng cao nhận thức của cán bộ, giáo viên về vai trò và vị trí của công nghệ thông tin trong công tác quản lý và dạy học; nâng cao trình độ tin học cho giáo viên. Định kỳ tổ chức 01 lần/tháng sinh hoạt chuyên môn đối với giáo viên các bộ môn theo cụm trường đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới. Đối với giáo viên dạy Tiếng Anh tổ chức sinh hoạt định kỳ giao tiếp tiếng Anh theo chủ đề; chủ động tham gia học nâng chuẩn B2 và học IELTS.

 - Tham gia bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên thông qua các hoạt động: Hội thảo, dự giờ, chuyên đề, SHCM tại các tổ, khối chuyên môn trong trường (cụm trường)...; chú trọng đổi mới nội dung và hình thức SHCM thông qua hoạt động dự giờ, hội thảo chuyên môn, chuyên đề, nghiên cứu bài học; động viên giáo viên tham gia SHCM qua trang mạng thông tin “Trường học kết nối”. Tiếp tục tham gia sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường đối với giáo viên chuyên biệt đồng thời chủ động xây dựng kế hoạch sinh hoạt chuyên môn cụm trường đối với giáo viên cơ bản.

- Chủ động theo dõi, rút kinh nghiệm, hỗ trợ kỹ thuật kịp thời đối với các giáo viên gặp khó khăn; Tiếp tục tham gia các chuyên đề, hội thảo theo “Tài liệu dạy học Mĩ thuật dành cho giáo viên tiểu học” và các môn chuyên biệt.

- Tổ chức cho cán bộ giáo viên tham quan, chia sẻ và học hỏi kinh nghiệm các trường trong quận, thành phố.

- Rà soát có kế hoạch cụ thể tổ chức bồi dưỡng học sinh có năng khiếu, năng lực nổi trội các môn học và hoạt động giáo dục; phụ đạo học sinh yếu, hạn chế về năng lực theo quy định.

- Tổ chức giao lưu, các sân chơi, đa dạng các hoạt động trải nghiệm, … giúp học sinh hình thành vững vàng kiến thức và tăng cường các kỹ năng sống, giúp các em mạnh dạn, tự tin, khỏe mạnh, có phong cách đẹp.

- Tăng cường đánh giá thường xuyên, học sinh tự đánh giá, bạn đánh giá, giáo viên đánh giá, …trong đó thực hiện việc đánh giá đảm bảo thực chất, khách quan và có giải pháp nhằm nâng cao chất lượng dạy, học.

- Tăng cường chất lượng dạy và học ngoại ngữ, thực hiện khảo sát kiểm tra đánh giá chất lược học tiếng Anh cho học sinh theo 4 kỹ năng; khảo sát chất lượng học tiếng Anh đối với 100% học sinh khối 5 theo chỉ đạo của cấp trên.

***6. Tăng cường các điều kiện, phương tiện, đồ dùng phục vụ giảng dạy***

- Xây dựng kế hoạch, ban hành quy chế, quy định về quản lý, sử dụng hiệu quả trang thiết bị, đồ dùng dạy học đúng pháp luật. Mua sắm, bổ sung các trang thiết bị dạy học hiện đại, đồng bộ đảm bảo phục vụ việc dạy và học đạt hiệu quả cao. Thực hiện quản lý điều hành tài sản, thiết bị dạy học bằng phần mềm ứng dụng CNTT.

- Tổ chức phát huy sự sáng tạo của đội ngũ cán bộ giáo viên, nhân viên trong việc khai thác, sử dụng và làm đồ dùng dạy học hiệu quả. Khuyến khích giáo viên sử dụng, làm đồ dùng dạy học hiệu quả nhằm phát huy tối đa việc học sinh tự học, tự chiếm lĩnh kiến thức trong các bài học.

***7. Chú trọng khai thác, ứng dụng công nghệ thông tin***

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong đổi mới công tác quản lý, quản trị điều hành nội dung, phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá học sinh, quản lý thu, chi…

- Tiếp tục nâng cao chất lượng sử dụng phần mềm công tác tuyển sinh. Nâng cấp, bổ sung phần mềm kho học liệu điện tử, bài giảng E-Learning đáp ứng nhu cầu dạy, học.

- Tích cực tham gia các khóa bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên và hỗ trợ hoạt động dạy, học, sinh hoạt chuyên môn quản lý qua trang mạng “Trường học kết nối”, “Trường học điện tử”. Tiếp tục bổ sung xây dựng đề án đổi mới tổ chức hoạt động thư viện đạt hiệu quả cao nhất.

- Tiếp tục thực hiện rà soát đầu tư hạ tầng thiết bị công nghệ thông tin; triển khai hệ thống phần mềm quản trị trường học chuyên nghiệp, số hóa hệ thống văn bản, hồ sơ sổ sách quản lý.

***8. Tăng cường công tác bảo đảm an toàn trường học***

- Để đảm bảo an ninh, an toàn trong trường học, nhà trường lắp hệ thống camera bảo vệ xung quanh nhà trường, làm thêm hàng rào sắt bao quanh trường, làm khung thép chống toàn bộ cây hoa phượng trong sân trường…

+ Triển khai các giải pháp đảm bảo an ninh, an toàn trường học; an toàn thực phẩm, an toàn bán trú…….. rà soát, kiểm tra cơ sở vật chất, hệ thống điện, cây xanh, hệ thống cấp thoát nước... đảm bảo an toàn tuyệt đối cho học sinh, cán bộ giáo viên, nhân viên khi tổ chức, tham gia các hoạt động giáo dục và dạy học trong nhà trường;

+ Tổ chức tổng vệ sinh môi trường, thu gom rác thải... đảm bảo khung cảnh nhà trường xanh - sạch - đẹp trước ngày khai giảng năm học mới.

- Tổ chức tốt công tác trực các ngày nghỉ lễ nhằm bảo vệ an ninh, trật tự trường học và sẵn sàng phối hợp xử lý khi có vụ việc liên quan đến nhà trường.

 + Phối hợp với chính quyền địa phương giải tỏa hàng quán, phân luồng giao thông đầu giờ và cuối giờ học, đảm bảo trật tự an toàn giao thông xung quanh cổng trường.Nhà trường tích cực và chủ động phối hợp với chính quyền và Công an địa phương về quy chế phối hợp đảm bảo công tác an ninh, trật tự trường học. Tăng cường sự phối hợp chặt chẽ với các tổ chức đoàn thể tại địa phương và gia đình học sinh nhằm ngăn chặn kịp thời tình trạng đánh nhau trong học sinh ở trong và ngoài trường học. Mọi vấn đề nảy sinh liên quan đến công tác an ninh trật tự nhà trường đều kịp thời thông báo nhanh đến Công an phường Dương Nội để xử lý dứt điểm.

  Hàng năm, cán bộ giáo viên, nhân viên được tập huấn đầy đủ về đảm bảo an ninh, an toàn trong trường học, tập huấn công tác PCCC.

# IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

**1. Đối với Hiệu trưởng**

- Xây dựng kế hoạch chỉ đạo hoạt động giáo dục và điều hành chung mọi công việc.

- Ký hợp đồng liên kết với các công ty trong việc giảng dạy Tiếng Anh, các câu lạc bộ trong trường.

- Tổ chức các hoạt động hội thi, hội giảng trong năm học.

- Xây dựng tiêu chí thi đua trong nhà trường;

- Ra các Quyết định thành lập tổ chuyên môn, bổ nhiệm các chức danh tổ trưởng, tổ phó chuyên môn.

- Phân công giáo viên chủ nhiệm lớp và giảng dạy các môn học và các hoạt động giáo dục.

**2. Đối với Phó Hiệu trưởng**

- Quản lý chỉ đạo các hoạt động chuyên môn, thư viện, thiết bị, y tế…., quản lý các phần mềm liên quan đến các hoạt động giáo dục.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp; kế hoạch bồi dưỡng học sinh có năng khiếu, phụ đạo học sinh nhận thức chậm và các hoạt động khác có liên quan đến giáo dục.

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ các hoạt động giáo dục.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức dạy các môn tự chọn.

- Chỉ đạo các tổ chuyên môn hoạt động theo đúng Điều lệ trường tiểu học.

- Tổ chức kiểm tra các hoạt động liên quan đến chuyên môn.

- Hàng tháng họp thống nhất các nội dung chuyên môn với các tổ.

- Duyệt tất các các hoạt động tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp, chuyên đề cấp trường, cấp tổ thực hiện trong năm học.

**3. Tổ trưởng chuyên môn**

Tham mưu cho Hiệu trưởng xây dựng Kế hoạch giáo dục môn học, hoạt động giáo dục khối lớp của tổ chuyên môn.

Chỉ đạo, kiểm tra, giám sát chặt chẽ, thường xuyên công tác tự bồi dưỡng, bồi dưỡng chuyên môn của giáo viên trong tổ.

Tổ chức triển khai thực hiện các hoạt động chuyên môn của tổ khối bám theo Quy chế chuyên môn đã xây dựng.

Kiểm tra, giám sát, tham mưu cho Hiệu trưởng trong công tác đánh giá giáo viên trong tổ khối.

**4. Đối với Tổng phụ trách Đội**

- Kết hợp với phó hiệu trưởng và các bộ phận xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp.

- Tổ chức tất cả các hoạt động ngoài giờ lên lớp tổ chức tại nhà trường.

- Thành lập các ban chỉ huy liên đội để thúc đẩy mọi hoạt động của nhà trường.

- Xây dựng tiêu chí thi đua của Liên đội.

**5. Giáo viên chủ nhiệm**

Triển khai, thực hiện giảng dạy các môn học theo chỉ đạo của Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng.

Xây dựng kế hoạch cá nhân, thời khóa biểu cụ thể cho lớp mình quản lí.

Phối hợp với tổng phụ trách đội tổ chức, triển khai các hoạt động tập thể, hoạt động ngoại khoá…

Thực hiện và chấp hành nghiêm túc quy chế chuyên môn, đổi mới phương pháp dạy học.

Kịp thời tham mưu, báo cáo những vướng mắc bất cập trong quá trình thực hiện kế hoạch giáo dục tại lớp mình phụ trách.

**6. Giáo viên phụ trách môn học**

Triển khai, thực hiện giảng dạy môn học theo chỉ đạo của Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng.

Xây dựng kế hoạch cá nhân, phối hợp GVCN lớp xây dựng thời khóa biểu..

Phối hợp với GVCN, tổng phụ trách đội tổ chức, triển khai các hoạt động tập thể, hoạt động ngoại khoá…

Thực hiện và chấp hành nghiêm túc quy chế chuyên môn. Đổi mới phương pháp dạy học. Phối kết hợp chặt chẽ với GVCN trong công tác quản lý, giáo dục học sinh….

Kịp thời tham mưu, báo cáo những vướng mắc bất cập trong quá trình thực hiện kế hoạch giáo dục tại các lớp mình giảng dạy bộ môn.

**7. Nhân viên**

Xây dựng kế hoạch cá nhân, triển khai, thực hiện nhiệm vụ của bản thân theo sự phân công của Hiệu trưởng; chấp hành nghiêm túc nội quy, quy chế làm việc của nhà trường…

Phối kết hợp chặt chẽ với tổ chức, cá nhân trong nhà trường trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

Trên đây là Kế hoạch giáo dục năm học 2022-2023 của trường Tiểu học An Hưng. Căn cứ các nội dung trong kế hoạch, cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên nhà trường nghiêm túc triển khai thực hiện, nếu có khó khăn vướng mắc đề nghị có ý kiến kịp thời về Ban giám hiệu nhà trường để được hướng dẫn giải quyết./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***-Phòng GD&ĐT; (để b/c)- TTCM; - Lưu VT. |  **HIỆU TRƯỞNG** **Đã ký** **Cao Thị Lan Hương** |
|  |  |

**Phụ lục 1.1. Phân phối thời lượng các môn học và hoạt động giáo dục**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Hoạt động giáo dục** | **Số tiết lớp 1** | **Số tiết lớp 2** | **Số tiết lớp 3** | **Số tiết lớp 4** | **Số tiết lớp 5** |
| **Tổng** | **HK1** | **HK2** | **Tổng** | **HK1** | **HK2** | **Tổng** | **HK1** | **HK2** | **Tổng** | **HK1** | **HK2** | **Tổng** | **HK1** | **HK2** |
| **1. Môn học/hoạt động giáo dục bắt buộc** |
| 1 | Tiếng Việt | 420 | 216 | 204 | 350 | 180 | 170 | 245 | 126 | 119 | 280 | 144 | 136 | 280 | 144 | 136 |
| 2 | Toán | 105 | 54 | 51 | 175 | 90 | 85 | 175 | 90 | 85 | 175 | 90 | 85 | 175 | 90 | 85 |
| 3 | Đạo đức | 35 | 18 | 17 | 35 | 18 | 17 | 35 | 18 | 17 | 35 | 18 | 17 | 35 | 18 | 17 |
| 4 | TNXH  | 70 | 36 | 34 | 70 | 36 | 34 | 70 | 36 | 34 |  |  |  |  |  |  |
| 5 | Khoa học |  |  |  |  |  |  |  |  |  | 70 | 36 | 34 | 70 | 36 | 34 |
| 6 | LS&ĐL |  |  |  |  |  |  |  |  |  | 70 | 36 | 34 | 70 | 36 | 34 |
| 7 | Kĩ thuật (Công nghệ) |  |  |  |  |  |  | 35 | 18 | 17 | 35 | 18 | 17 | 35 | 18 | 17 |
| 8 | Âm nhạc | 35 | 18 | 17 | 35 | 18 | 17 | 35 | 18 | 17 | 35 | 18 | 17 | 35 | 18 | 17 |
| 9 | Mỹ Thuật | 35 | 18 | 17 | 35 | 18 | 17 | 35 | 18 | 17 | 35 | 18 | 17 | 35 | 18 | 17 |
| 10 | GDTC | 70 | 36 | 34 | 70 | 36 | 34 | 70 | 36 | 34 | 70 | 36 | 34 | 70 | 36 | 34 |
| 11 | Chào cờ |  |  |  |  |  |  |  |  |  | 35 | 18 | 17 | 35 | 18 | 17 |
| 12 | Sinh hoạt lớp |  |  |  |  |  |  |  |  |  | 35 | 18 | 17 | 35 | 18 | 17 |
| 13 | HĐTN 1,2,3 | 105 | 54 | 51 | 105 | 54 | 51 | 105 | 54 | 51 |  |  |  |  |  |  |
| 14 | Tiếng Anh |  |  |  |  |  |  | 140 | 72 | 68 |  |  |  |  |  |  |
| 15 | Tin học |  |  |  |  |  |  | 35 | 18 | 17 |  |  |  |  |  |  |
| **2** | **Môn học tự chọn** |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 14 | Tiếng Anh |  |  |  |  |  |  |  |  |  | 70 | 36 | 34 | 70 | 36 | 34 |
| 15 | Tin học |  |  |  |  |  |  |  |  |  | 35 | 18 | 17 | 35 | 18 | 17 |
| **3. Hoạt động củng cố, tăng cường** *(Số tiết tăng cường buổi học thứ 2 của mỗi môn học và HĐGD với hình thức linh hoạt)* |
| 1 | HĐ củng cố | 175 | 90 | 85 | 175 | 90 | 85 | 175 | 90 | 85 | 175 | 90 | 85 | 175 | 90 | 85 |
| 2 |  HĐ Thư viện | 35 | 18 | 17 | 35 | 18 | 17 | 35 | 18 | 17 | 35 | 18 | 17 | 35 | 18 | 17 |
| 3 | TC Mĩ thuật  | 35 | 18 | 17 | 35 | 18 | 17 | 35 | 18 | 17 | 35 | 18 | 17 | 35 | 18 | 17 |
| 4 | Tăng cường AN | 35 | 18 | 17 | 35 | 18 | 17 |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 5 | Hoạt động tập thể | 35 | 18 | 17 | 35 | 18 | 17 | 35 | 18 | 17 | 35 | 18 | 17 | 35 | 18 | 17 |
| **TỔNG**  | **1.190** | **612** | **576** | **1190** | **612** | **576** | **1190** | **612** | **576** | **1190** | **612** | **576** | **1.190** | **612** | **576** |

**Phụ lục 1.2: Các hoạt động giáo dục tập thể và theo nhu cầu người học:**

**p thể thực hiện trong năm học**

| **Tháng** | **Chủ điểm** | **Nội dung trọng tâm** | **Hình thức tổ chức** | **Dự kiến thời gian thực hiện** | **Người thực hiện** | **Lực lượng cùng tham gia** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Đợt thi đua thứ I.****Từ 05/ 9- 15/10/2022)** | **Chào năm học mới** | Tổ chức khai giảng, phát động chủ đề năm học, lồng ghép các hoạt động chào mừng Cách mạng Tháng Tám và Quốc khánh 2/9 | -Tổ chức Lễ Khai giảng năm học mới 2022 - 2023-Tổ chức các hoạt động văn nghệ chào mừng năm học mới  | Sáng ngày 5/9/2022 | - PHT xây dựng kế hoạch- Toàn bộ cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường | Cán bộ GV, NV, PHHS |
| Giáo dục truyền thống | Tuyên truyền giáo dục nền nếp học sinh, phổ biến nội quy trường học | Từ ngày 6/9-8/9/2022 | TPTĐ, GVCN, Cán bộ đội |  |
| Tổ chức “Vui tết Trung thu”(Ngày 9/9/2022) | - Chủ đề *“Vui hội trăng rằm”*- Tổ chức tặng quà cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn,- Tổ chức hoạt động trải nghiệm sáng tạo cho học sinh: Thi làm đèn lồng, làm bánh TTTổ chức cho học sinh xem múa Lân sư rồng; chương trình ngoại khóa chú Cuội, chị Hằng lồng ghép các kiến thức KNS | 9/9/2022 | TPTĐ xây dựng kế hoạch, HS dự thi, Ban công tác đội, đoàn viên và GV thể chất  | Giáo viên toàn trườngBan phụ huynh học sinh nhà trường và các lớpCác nhà tài trợ (nếu có)Mời đội Lân sư rồng  |
| Đại hội Chi đội | - Tổ chức Đại hội Chi đội mẫu tại Chi đội 5A6-Tổ chức Đại hội Chi đội các lớp |  Đại hội Chi đội điểm: 26/9/2022 ĐH Chi đội các lớp 28- 29/9/2022 | TPTĐ xây dựng kế hoạchBan công tác ĐộiGVCN khối 4,5  | Đại diện BGH, Chi hội PHHS các lớp chúc mừngChi đoàn phối hợp tổ chứcGV tổ bộ môn hỗ trợ |
|  |  | Tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về An toàn giao thôngChủ đề: An toàn tới trường là con đường hướng tới tương lai | Phối hợp với TT huấn luyện và BDNV - CATPHN tổ chức tại sân trường với sự tham gia của 100% HS. | 30/9/2022 | - TPTĐ xây dựng kế hoạch- Chuyên gia về lĩnh vực ATGT  | Bộ phận loa đài, nhân viên, giáo viên  |
| **Tháng 10 (10/10 đến 20/10/2022)** |  | Đại hội Liên đội | Tổ chức tại phòng HĐSP. Mỗi chi đội cử 3 đại biểu; mỗi sao cử 1 đại biểu; BGH, Chi đoàn tham dự | Dự kiến 7/10/2022 | TPTĐ xây dựng kế hoạchBan Chỉ huy Liên độiBan công tác Đội | Chi đoàn thanh niênGiáo viên tổ bộ môn |
| Kỉ niệm 68 năm ngày Giải phóng thủ đô 10/10 | Sinh hoạt dưới cờ kỉ niệm ngày Giải phóng thủ đô 10/10 | 10/10/2022 | - TPTĐ xây dựng kế hoạch | Bộ phận loa đài, nhân viên, giáo viên  |
| Tổ chức chuyên đề “Trẻ em với vấn đề phòng chống bạo lực, xâm hại trẻ em” | Phối hợp với chuyên gia của trường đội Lê Duẩn thực hiện tại sân trường với sự tham dự của 100% HS và GV,NV | 11/10/2022 | - TPTĐ phối hợp với chuyên gia xây dựng kế hoạch và thực hiện | Bộ phận loa đài, nhân viên, giáo viên  |
| Hưởng ứng “Tuần lễ học tập suốt đời”  | Sinh hoạt dưới cờ theo chủ đề | 17/10/2022 | - TPTĐ xây dựng kế hoạch phối hợp với GVCN thực hiện | TPT, GVCN |
| Sinh hoạt sao, sinh hoạt đội | Chủ đề “Con ngoan, trò giỏi” | 28/10/2022 | TTS và lớp nhi đồng.Chi đội | TTS và lớp nhi đồng.Chi đội |
| - Kỉ niệm ngày Phụ nữ Việt Nam | Tổ chức tuyên truyền, phát thanh măng non..Phát động HS làm thiệp, hoa tặng bà, mẹ.. | Đầu giờ ngày 20/10 | Ban nữ công xây dựng kế hoạchBCHCĐ cùng thực hiện | Đoàn viên công đoàn, ĐTN, toàn thể CB, GV, NV nhà trường. |
|  |  | Tổ chức chuyên đề “Trẻ em với vấn đề an toàn an ninh mạng” | Phối hợp với TT huấn luyện và BDNV - CATPHN tổ chức tại sân trường với sự tham gia của 100% HS và GV, NV | 25/10/2022 | - TPTĐ phối hợp với chuyên gia xây dựng kế hoạch và thực hiện | Bộ phận loa đài, nhân viên, giáo viên  |
| Phát động mua tăm ủng hộ hội người mù quận Hà Đông | Phát động mua tăm ủng hộ hội người mù quận Hà Đông đến 100% HS | Tháng 10 | Tổng phụ trách Đội |  |
| **Đợt thi đua thứ II****Từ 16/10 - 20/11/2022)** | **Biết ơn thầy cô giáo** | Hưởng ứng ngày pháp luật Việt Nam | Tổ chức tuyên truyền dưới cờ và phát thanh măng non.. | 07/11/2022 | TPTĐ. Đội tuyên truyền măng non. |  |
| Phát động phong trào thi đua với chủ điểm”Biết ơn thầy cô” | Phát động chủ đềTrang trí lớp theo chủ điểm | Sáng 01/11/2022 | Tổng phụ trách Đội | Ban công tác Đội, Chi đoàn thanh niên |
| - Tổ chức hoạt động hội diễn văn nghệTổ chức mít tinh chào mừng ngày Nhà giáo VN 20/11 | Các lớp chuẩn bị các tiết mục văn nghệ tham gia hội diễn chào mừng ngày Nhà giáo VN 20/11Tổ chức mít tinh chào mừng ngày Nhà giáo VN 20/11 tại sân trường với 100% GV, NV và HS tham gia. | Từ 14-16/11 |  TPTĐ lên kế hoạch tổ chức. Đoàn viên, GV tham gia chấm điểm các tiết mục  | PHHS các lớp hỗ trợ TPTĐ. Ban công tác Đội, Chi đoàn, GV bộ môn, GV thể chất |
| Sinh hoạt Sao, sinh hoạt Đội với chủ đề “Tôn sư trọng đạo” | Đội ngũ PTS và lớp nhi đồng. Phụ trách chi và BCH chi đội thực hiên với sự tham gia của Đội viên. | Chiều thứ sáu ngày 18/11 tại các chi đội và Sao nhi đồng. | Đội ngũ PTS và lớp nhi đồng. Phụ trách chi và BCH chi đội. |  |
| **Đợt thi đua thứ 3.****Từ 21/11-22/12/2022**  | **Tiếp bước cha anh** | + Tổ chức giáo dục kỹ năng PCCC và thoát hiểm khi có sự cố cháy nổ cho học sinh trong trường học | Mời lực lượng cảnh sát PCCC Quận HĐ thực hiện tại sân trường với sự tham dự của 100% HS và GV, NV | Tháng 12 | TPTĐ xây dựng kế hoạchBan công tác Đội | Cán bộ GV,NV |
| Liên đội tổ chức sinh hoạt chuyên đề *“Mỗi tuần một câu chuyện đẹp, một cuốn sách hay, một tấm gương sáng*”. | Sinh hoạt dưới cờ với sự tham dự của 10% HS, GV,NV | 12/12/2022 | - TPTĐ xây dựng kế hoạchKết hợp NV Thư viện tổ chức thực hiện. |  |
| Kỷ niệm ngày Quốc phòng toàn dân và Thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam 22/12/2022 | Mời nhân chứng lịch sử về giao lưu với học sinh qua các câu chuyện về những cuộc chiến tranh tại Việt Nam | Sáng 22/12/2022 | - TPTĐ xây dựng kế hoạchBan công tác Đội | BGH, Ban công tác Đội, GVCN |
| Sinh hoạt Sao, sinh hoạt Đội với chủ đề “Tiếp bước cha anh” | Đội ngũ PTS và lớp nhi đồng. Phụ trách chi và BCH chi đội thực hiên với sự tham gia của Đội viên. | Chiều thứ sáu ngày 30/12 tại các chi đội và Sao nhi đồng. | Đội ngũ PTS và lớp nhi đồng. Phụ trách chi và BCH chi đội. |  |
| Sơ kết HK I | Tổc hức lễ sơ kết phát thưởng với sự tham dự của 100% cán bộ GV,NV và HS |  |  |  |
| Phát động thi đua đợt thi đua thứ IV  | Phát động thi đua đợt thi đua thứ IV theo nội dung hướng dẫn của HĐĐ các cấp. | Đầu học kỳ II | Tổng phụ trách Đội |  |
| **Đợt thi đua thứ IV****Từ đầu HK II đến 26/3/2023)** | **Cùng tiến bước lên Đoàn** | Phát động phong trào thi đua với chủ điểm “Mừng Đảng, mừng xuân” | Phát động chủ đềTrang trí lớp theo chủ điểm | 2/1/2023 | Tổng phụ trách Đội | Ban công tác Đội, Chi đoàn thanh niên |
| Tuyên truyền măng non chào mừng ngày thành lập Đảng, Đoàn | Phát thanh tuyên truyền | Tổ chức phát thanh vào sáng thứ 5 hàng tuần. | Tổng phụ trách Đội, đội tuyên truyền măng non |  |
| Thu Kế hoạch nhỏ đợt 1 | Thu nộp giấy vụn | Theo công văn của HĐ Đ quận HĐ | TPTĐ xây dựng kế hoạch. Học sinh toàn trường |  |
| Hội vui xuân | Giao lưu văn nghệ, thể thao và các trò chơi dân gian, tổ chức gói bánh chưng tại các lớp | 12/01/2023 | TPTĐ, Bí thư chi đoàn xây dựng kế hoạchGiáo viên, học sinh các lớp  | BGH, PHHS, giáo viên bộ môn |
| Tết Trồng cây | Tổ chức trồng cây đầu năm | 1/2/2023 | Toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh |  |
| Hội chợ xuân | Trưng bày gian hàng, hội vui thể thao, kéo co, nhày bao bố.. | T2/2023 | Toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh | BGH,CBGVNV, PHHS, |
| **Thiếu nhi vui khoẻ, tiến bước lên Đoàn** | Sinh hoạt sao, sinh hoạt Đội theo chủ điểm | Sinh hoạt sao sinh hoạt đội chủ điểm mừng Đảng, mừng Xuân | Chiều thứ 611/2/2023 | Đội ngũ PTS, Sao nhi đồng, cán bộ đội, chi đội | Ban công tác Đội. |
| Chào mừng ngày QTPN 8/3 | Làm bưu thiếp chúc mừng bà mẹ, chị Trang trí lớp theo chủ điểm | Sáng 8/3/2023 | TPTĐ cùng Tổ trưởng tổ Bộ môn xây dựng kế hoạchHọc sinh | Đại diện CMHS (động viên và trao thưởng cho HS đạt giải) |
| Sinh hoạt sao, sinh hoạt đội theo chủ điểm : “cô và mẹ” |  | Đội ngũ PTS, Sao nhi đồng |  |
| Chào mừng ngày thành lập Đoàn TNCS Hồ Chí Minh 26/3/2023 | Tổ chức Hội khoẻ phù đổng cấp trường. | 21,22/3/2023 | Bí thư chi đoàn xây dựng kế hoạchGVCN và học sinh | Ban công tác Đội, giáo viên bộ môn |
| Tổ chức lễ kết nạp đội năm học 2022-2023 tại đài tưởng niệm các anh hùng liệt sỹ phường Dương Nội | 24/3/2023 | TPT Đội, Bí thư chi đoàn xây dựng kế hoạch đại diện học sinh các lớp tham gia. |  |
| Tổng kết hội khoẻ phù đổng, phát thưởng | Giờ ra chơi ngày 24/3/2023 | TPT Đội, cán bộ GVNV và HS. | Chi bộ, BGH, Công đoàn |
| **Đợt thi đua thứ V** **Từ ngày 27/3 đến kết thúc năm học.** | **Mừng sinh nhật Bác – Tự hào truyền thống Đội** | Phát động phong trào thi đua với chủ điểm “Hòa bình hữu nghị” | Phát động chủ đềTrang trí lớp theo chủ điểm | Sáng 4/4/2023 | Tổng phụ trách Đội | Ban công tác Đội, Chi đoàn thanh niên |
| Tuyên truyền công tác phòng chống dịch bệnh Covid 19 và các bài tuyên truyền theo C.đề | Phát thanh tuyên truyền | Tổ chức phát thanh vào thứ 2,4,6. | Nhân viên y tế và Tổng phụ trách Đội | BGH, giáo viên, phụ huynh |
| Tổ chức “Ngày hội thiếu nhi vui khỏe” | Đồng diễn, công diễn văn nghệ, thể dục thể thao | 28/4/2023 | TPTĐ và tổ GV dạy thể chất xây dựng kế hoạchHọc sinh các khối lớp 1, 2, 3, 4, 5 | BGH, giáo viên, Trung tâm Thể chất Việt, Trung tâm tiếng Anh D&C, PHHS toàn trường |
| **Tháng 5/2023** |  | Phát động phong trào thi đua với chủ điểm “Mừng sinh nhật Bác” | Phát động chủ đềTrang trí lớp theo chủ điểm | Sáng 2/5/2023 | Tổng phụ trách Đội | Ban công tác Đội, Chi đoàn thanh niên |
| Hội thi *“Phụ trách sao giỏi – Sao nhi đồng chăm ngoan”* |   | 12/5/2023 | TPT Đội, BCH Đội, PTS | TPT Đội, BCH Đội, PTS, GVCN khối 1,2,3 |
| Chào mừng ngày Thành lập Đội TNTP Hồ Chí Minh – Mừng sinh nhật Bác, tự hào truyền thống Đội” | Văn nghệ | 15/5/2023 | TPTĐ xây dựng kế hoạch  HS khối 3,4, | Ban công tác Đội, GVCN lớp 3 và PHHS |
| Tổ chức “Tri ân thầy cô và Lễ ra trường cho học sinh lớp 5 | Văn nghệ, giao lưu, tiệc ngoài trời | Tối 27/5/2023 | Tổ trưởng tổ 5 xây dựng kế hoạchBGH, GVCN khối 5 và học sinh | PHHS K5, GV toàn trường |
| Tổng kết năm học 2022 - 2023 | Tổ chức Lễ Tổng kết năm học theo hướng dẫn của cấp trên.-Tổ chức các hoạt động văn nghệ, thể thao | Ngày cuối cùng của năm học | PHT xây dựng kế hoạchBGH, giáo viên, nhân viên và học sinh toàn trường | Phụ huynh học sinh |

**Phụ lục 1.3. Tổ chức hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày, theo nhu cầu người học và trong thời gian bán trú tại trường**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Nội dung** | **Hoạt động** | **Đối tượng/****quy mô** | **Thời gian** | **Địa điểm** | **Ghi chú** |
| 1 | Tập bài thể dục hoặc múa dân vũ. | Khởi động trước giờ vào học | HS toàn trường | 7h30 - 8h00 | Sân trường hoặc trong lớp học |  |
| 2 | Học sinh chuẩn bị bài trước giờ vào học. | Chuẩn bị đồ dùng, sách vở học tập. |  |  |  |  |
| 2 | Chơi trò chơi vận động, trò chơi dân gian | Tập thể, nhóm, cá nhân. | HS toàn trường/Chia các nhóm theo nội dung. | 9h20 - 9h4015h10 - 15h30 | Sân trường, nhà đa năng, trong lớp học |  |
| 3 | Học sinh ăn trưa | Theo lớp | Những HS đăng ký ăn tại trường | 11h00 - 11h30 | Nhà ăn, các lớp học. |  |
| 4 | Học sinh đọc sách, chơi tự do.  | Cá nhân, nhóm | HS tham gia ăn, ngủ tại trường | 11h30 - 11h50 | Lớp học, thư viện, nhà đa năng |  |
| 5 | Học sinh ngủ trưa | Theo lớp. | HS đăng ký bán trú tại trường | 12h00 - 13h25 | Lớp học |  |
| 6 | Học sinh ăn bữa phụ | Theo lớp | HS đăng ký bán trú tại trường | 13h30 - 13h45 | Nhà ăn, các lớp học. |  |
| 7 | Học các câu lạc bộ: Tiếng Anh, Cờ vua, võ thuật, Aerobic, Kỹ năng sống. | Theo lớp | HS tự nguyện tham gia | 16h00 - 17h10 | Lớp học, sân trường, nhà đa năng. |  |